

Số: 38/KH-THTT

Tân Tiến, ngày 16 tháng 10 năm 2023

**KẾ HOẠCH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ  
NĂM HỌC 2023 -2024**

*Căn cứ Quyết định số 1676/QĐ-UBND ngày 11/8/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh Hải Dương về việc ban hành khung kế hoạch thời gian năm học 2023- 2024 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên; Công văn số 1405/SGDDĐT-GDTH ngày 21/8/2023 của Sở Giáo dục và Đào tạo Hải Dương về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục tiểu học năm học 2023-2024;*

*Căn cứ Công văn số 146/PGDDĐT-GDTH ngày 07/9/2023 của Phòng GD&ĐT Gia Lộc về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ GDTH huyện Gia Lộc năm học 2023- 2024; Kế hoạch số 171/KH-PGDĐT ngày 14/9/2023 của Phòng GD&ĐT về nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm năm học 2023-2024 của ngành giáo dục huyện Gia Lộc;*

*Căn cứ vào tình hình thực tế của địa phương và đặc điểm tình hình của nhà trường.*

Trường Tiểu học Tân Tiến xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2023 - 2024 cụ thể như sau:

**PHẦN 1.****ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ NĂM HỌC 2022-2023****VÀ ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH NHÀ TRƯỜNG NĂM HỌC 2023 - 2024****I. Kết quả năm học 2022- 2023**

Cuối năm học 2022 - 2023, trường có 14 lớp với 418 HS (trong đó có 07 HS KT học hoà nhập). Kết quả đạt được như sau:

**1. Chất lượng giáo dục học sinh**

100% số HS được học 2 buổi/ngày ngay từ đầu năm học, HS được học đúng, học đủ, học toàn diện các môn học.

Duy trì giữ vững sĩ số HS; thực hiện tốt công tác đề cao cảnh giác phòng, chống dịch bệnh Covid-19.

Thực hiện tốt an toàn giao thông và linh hoạt tổ chức các hoạt động giáo dục trải nghiệm phù hợp với tình hình thực tế.

Nhà trường đã tổ chức các đợt thi đua gắn với các ngày sinh hoạt tập thể. Công tác đánh giá, xếp loại HS đi vào thực chất, không khen tràn lan;

Kết quả giáo dục cuối năm học:

\* Đối với học sinh bình thường:

- HS hoàn thành Chương trình Tiểu học và chương trình lớp học, được lên lớp: 409/411 HS - đạt 99,5%, trong đó HS lớp 5 hoàn thành chương trình tiểu học: 104/104 em - đạt 100%

Lưu ban: 2 HS – tỉ lệ 0,5%

- Đánh giá XL Thẻ lực HS (không đánh giá 7 HSKT):

Tốt : 224/411 em = 54,5% ; Đạt: 187/411 em = 45,5%

- Khen thưởng cuối năm: Tổng số được khen thưởng: 277 HS gồm:

+ HS Xuất sắc/hoàn thành xuất sắc các nội dung HT&RL: 165 em, đạt 40,1%

+ Học sinh Tiêu biểu trong học tập và rèn luyện/có thành tích vượt trội hay tiến bộ vượt bậc ít nhất 1 môn học hoặc ít nhất 1 NL, PC được GV giới thiệu và tập thể lớp công nhận: 112 em, đạt 27,3%.

- Kết quả các cuộc thi, giao lưu:

Đông đảo HS tự nguyện tham gia các cuộc thi, giao lưu qua mạng, vẽ tranh tuyên truyền Trường học hạnh phúc và tuyên truyền an toàn giao thông... KQ cụ thể:

Cấp huyện (thi trực tiếp): 4 giải (3 giải Ba và 01 giải KK).

Cấp tỉnh (qua mạng): 17 giải (4 Nhất, 5 Nhì; 2 Ba; 6 KK)

Cấp Quốc gia (qua mạng): 43 em (9 giải Nhất/HC Vàng, 06 giải Nhì/HC Bạc, 06 giải Ba/HC Đồng, 22 giải KK).

## 2. Đội ngũ CBGV,NV

\* Kết quả đánh giá xếp loại viên chức cuối năm:

Tổng số 24/24 đồng chí được đánh giá. Kết quả cụ thể như sau:

Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ: 7/24 đ/c = 29,2%

Hoàn thành tốt nhiệm vụ : 14/24 đ/c = 58,3%

Hoàn thành nhiệm vụ: 2/24 đ/c = 8,3%

Không HTNV: 01 đ/c – tỉ lệ 4,1%.

\* Kết quả đánh giá, xếp loại chuẩn nghề nghiệp

Tổng số 19/19 giáo viên được đánh giá xếp loại. Kết quả như sau:

+ Xếp loại Tốt: 7/19 đ/c = 36,8%

+ Xếp loại Khá: 11/19 đ/c = 57,9%

+ Xếp loại Đạt: 01/19 đ/c = 5,3%

+ Xếp loại Chưa đạt: 0

\* Kết quả đánh giá, xếp loại chuẩn HT: xếp loại Khá; chuẩn PHT: xếp loại Tốt.

87,5% CB, GV, NV viết SK, trong đó có 20 SK được công nhận có phạm vi ảnh hưởng tại đơn vị cơ sở, 04 SK được công nhận phạm vi ảnh hưởng cấp cơ sở.

\* Kết quả thi đua:

- Đối với Tập thể:

Chi bộ: Hoàn thành tốt nhiệm vụ.

Công đoàn: Hoàn thành tốt nhiệm vụ.

Chi đoàn thanh niên: HTXS nhiệm vụ, Giấy khen của BCH Đoàn huyện.

Liên Đội: Vững mạnh.

- Đối với cá nhân CB,GV,NV:

02 GV đạt danh hiệu CSTĐ cơ sở; 19 CB, GV, NV đạt danh hiệu LĐTT;

02 GV đạt GV dạy giỏi cấp huyện, 14 GV dạy giỏi cấp trường.

Nhà trường đã chủ động làm tốt công tác duy trì giữ vững trường đạt chuẩn Quốc gia, kiểm định chất lượng và thư viện trường học tiên tiến, chuẩn bị tốt các điều kiện để đoàn Đoàn thanh tra chuyên ngành của Sở GD&ĐT.

### **3. Xây dựng cơ sở vật chất**

Đủ phòng học và trang thiết bị cần thiết để 100% HS được học 2 buổi/ngày. 100% phòng học có thiết bị dạy học hiện đại kết nối mạng Internet.

Được sự quan tâm của các cấp lãnh đạo, trong năm học và trong hè 2023, nhà trường được đầu tư làm mái che phần lớn diện tích sân chơi và thay mới đường điện (chuyên sử dụng điện 3 pha).

Nhà trường nhận được sự ủng hộ từ cha mẹ HS và các nhà hảo tâm, đã sửa chữa duy trì 15 máy vi tính luôn hoạt động phục vụ HS học Tin học, tham gia các cuộc thi qua mạng...

Nhìn chung, cơ sở vật chất của nhà trường trong năm học 2023-2024 tương đối đầy đủ, cảnh quan nhà trường khang trang, luôn xanh-sạch-đẹp.

### **4. Công tác phòng, chống dịch bệnh**

Nhà trường thực hiện nghiêm túc các văn bản chỉ đạo từ các cấp quản lí và yêu cầu của địa phương.

Làm tốt công tác tuyên truyền tới CB,GV,NV, HS và phụ huynh đề cao cảnh giác phòng, chống dịch bệnh theo mùa và bệnh Covid-19, tiêm vaccin phòng dịch.

Chuẩn bị đầy đủ các điều kiện cần thiết để phục vụ CB,GV,NV và HS phòng, chống dịch bệnh (đủ dung dịch/xà phòng sát khuẩn, nước tẩy rửa, khẩu trang, máy đo thân nhiệt, hệ thống nước sạch và máng rửa...).

### **5. Hạn chế và nguyên nhân**

- Kết quả thi đua của trường giảm, do có viên chức (HT) vi phạm kỉ luật về công tác Đảng và kết quả thực hiện nhiệm vụ năm học của các tổ chức đoàn thể (chi bộ, công đoàn, liên đội) không cao.

- Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ còn có GV vận dụng chưa linh hoạt, sáng tạo. GV mới vào nghề thiếu kinh nghiệm, kiến thức và kĩ năng sư phạm còn hạn chế. GV cao tuổi ứng dụng CNTT vào dạy học và quản lí, thực hiện kế hoạch chuyển đổi số có phần hạn chế.

- Kĩ năng giao tiếp của một số HS chưa tốt, tác phong chưa nhanh nhẹn, do một số GV chưa chú ý tới giáo dục HS phát triển toàn diện, còn tập trung nhiều về hình thành kiến thức.

- Sân tập hiệu quả sử dụng thấp do chưa đảm bảo diện tích và thiết bị luyện tập thể dục thể thao.

- Chưa đủ phòng học bộ môn và phòng chức năng theo quy định tại Thông tư số 13/2020, một số phòng diện tích nhỏ hẹp, do diện tích khuôn viên của trường hạn chế, không có diện tích để mở rộng và do lịch sử để lại.

\* Đánh giá chung: Năm học 2022 - 2023 trường Tiểu học Tân Tiến cơ bản hoàn thành nhiệm vụ năm học đề ra.

## **II. Đặc điểm tình hình năm học 2023-2024**

## 1. Quy mô trường lớp

Năm học 2023-2024, Trường TH Tân Tiến có số lớp và số học sinh như sau:

Khối	Số lớp	Số HS	HS nữ	HS nam	Con LL C.A, QĐ	Con hộ nghèo	Con hộ cận nghèo	HS mồ côi	HS KT	HS lưu ban	HS ăn bán trú
1	3	80	35	45	1	4		1	1		29
2	2	62	28	34	5			1	1	1	22
3	3	93	48	45	1	1		1			21
4	3	76	29	47				4	2	1	17
5	3	80	37	43	2	1			2		12
<b>+</b>	<b>14</b>	<b>391</b>	<b>177</b>	<b>214</b>	<b>9</b>	<b>6</b>		<b>7</b>	<b>6</b>	<b>2</b>	<b>101</b>

So với năm học trước: giảm 27 học sinh, không giảm lớp

Học sinh con hộ nghèo: 06 em (tăng 03 em so với năm học trước)

Học sinh con hộ cận nghèo: 0 em

Học sinh mồ côi (bố): 07 em (tăng 2 em so với năm học trước)

Học sinh khuyết tật: 06 em (giảm 01 em so với năm học trước)

Học sinh ăn bán trú: 101 em – tỉ lệ 25,8%.

80/80 em HS lớp 1 mới tuyển sinh đều đã qua mẫu giáo.

## 2. Đội ngũ cán bộ giáo viên, nhân viên

Học kì I, tổng số cán bộ giáo viên, nhân viên: 25 người (4 hợp đồng, trong đó có 01 GV Tin học-Công nghệ và 02 GVVH HĐ trong chỉ tiêu biên chế, 01 GV HĐ thỏa thuận dạy ngoại ngữ).

CBGV NV	SL	Văn bằng			Đảng viên	Đoàn viên	Độ tuổi				BC	HĐ
		ĐH	CĐ	Đang học ĐH			<30	30-40	41-50	>50		
BGH	2	2			2				1	1	2	
GVTH	14	12	2	1	9	7	4	4	1	5	12	2
GVTA	2	1	1	1	2	2	1	1			1	1
GV Tin	1	1			1	1		1				1
GVMT	1		1	1	1			1			1	
GVÂN	1	1							1		1	
GVTD	1	1			1			1			1	
NV	3		2		1	1		1	2		3	
<b>TC</b>	<b>25</b>	<b>18</b>	<b>6</b>	<b>3</b>	<b>17</b>	<b>11</b>	<b>5</b>	<b>9</b>	<b>5</b>	<b>6</b>	<b>21</b>	<b>4</b>

Dự kiến, từ tháng 1/2024, nhà trường có 01 GV Tin học và 01 GVVH là viên

chức (trúng tuyển trong kì thi tuyển VC năm 2023).

### **3. Đoàn thể**

- Chi bộ Đảng có 16 đảng viên - đạt tỉ lệ 66,7% (01 đảng viên là GV đã nghỉ hưu, đang sinh hoạt tại chi bộ nơi cư trú nên không sinh hoạt tại chi bộ nhà trường).
- Công đoàn có 24 đồng chí (trừ 01 GV HĐ là GV đã nghỉ hưu).
- Chi đoàn thanh niên có 11 đồng chí.
- Ban đại diện CMHS: có 14 ban đại diện của 14 lớp và 1 Ban đại diện CMHS toàn trường.

### **4. Cơ sở vật chất**

- Phòng học: 16 phòng (đủ 1 phòng/lớp để tổ chức 100% HS học 2 buổi/ngày và 1 phòng học Ngoại ngữ và Tin học, 1 phòng học Âm nhạc và Mĩ thuật).
- Phòng chức năng: 11 phòng (phòng Hiệu trưởng, phòng phó hiệu trưởng, văn phòng, phòng thư viện, phòng đoàn đội, phòng thiết bị, phòng y tế, phòng truyền thống, phòng họp, phòng nghỉ GV, phòng bảo vệ).
- Khu công trình phụ trợ phục vụ công tác bán trú: Có 1 bếp ăn.
- Có 2 dãy nhà vệ sinh riêng cho GV (2 phòng) và HS (2 phòng).
- Đủ hệ thống nước sạch phục vụ HS, GV.
- Địa phương đầu tư 01 bể bơi di động.
- Tổng diện tích khuôn viên trường: 4040m<sup>2</sup>, trong đó: sân chơi: 1700m<sup>2</sup>; bãi tập: 340m<sup>2</sup>.

### **5. Tình hình kinh tế, chính trị địa phương**

Tân Tiến là một xã nhỏ, thuần nông, nằm phía Đông huyện Gia Lộc, có đường 39C chạy qua, toàn xã có 3 thôn với dân số trên 4500 người. Xã có 2 làng nghề truyền thống làm bún là Đông Cạn và Tam Lương nhưng hiện tại số gia đình làm bún còn rất ít. Người dân chủ yếu sống bằng nghề làm nông kết hợp kinh doanh nhỏ lẻ và làm công nhân tại các công ty trong huyện. Xã về đích Nông thôn mới năm 2018 và đang phấn đấu đạt chuẩn Nông thôn mới nâng cao trong năm 2023. Theo kế hoạch, năm 2024, xã Tân Tiến sẽ sáp nhập với xã Gia Lương, lấy tên chung là xã Gia Tiến.

Đảng bộ, chính quyền, các đoàn thể rất quan tâm đến sự nghiệp giáo dục của địa phương, ưu tiên đầu tư xây dựng CSVC cho nhà trường đạt trường Tiêu học đạt Chuẩn Quốc gia từ năm 2010 và được công nhận lại 2 lần (năm 2016 và năm 2021). Từ năm 2018 đến nay, xã đã đầu tư tu bổ thêm 1 số hạng mục để duy trì Chuẩn mức độ I (theo Thông tư 13/2020). Đảng uỷ có nghị quyết về công tác giáo dục; Hội đồng Giáo dục, Hội khuyến học xã hoạt động có hiệu quả. Các đoàn thể chính trị, xã hội của địa phương, Ban đại diện cha mẹ HS thường xuyên phối hợp với nhà trường làm tốt công tác xã hội hoá giáo dục, huy động nguồn lực xây dựng CSVC nhà trường ngày càng khang trang, sạch đẹp.

### **6. Thuận lợi, khó khăn**

#### **6.1. Thuận lợi:**

- Nhà trường luôn nhận được sự quan tâm chỉ đạo sát sao của lãnh đạo Sở GDĐT và Phòng GDĐT.

- Đảng bộ và nhân dân xã nhà quan tâm sâu sát đến sự nghiệp giáo dục, tạo điều kiện về CSVC nhà trường tương đối đầy đủ để đáp ứng việc dạy học 2 buổi/ngày và duy trì trường Chuẩn mức độ I, có kế hoạch phấn đấu đạt Chuẩn mức độ II trong những năm tới.

- Nhà trường có đủ CBQL và GV các môn chuyên. Cán bộ quản lý, giáo viên nhiệt tình, có tinh thần trách nhiệm cao; một số GV có năng lực chuyên môn vững vàng, ứng dụng tốt công nghệ thông tin vào dạy học; 1 CBQL (PHT) và 01 tổ trưởng đã được dự tập huấn chương trình GDPT 2018 do Bộ GD&ĐT tổ chức. Đội ngũ GV dạy lớp 1, lớp 2, lớp 3 và lớp 4 hầu hết trẻ khỏe, nhiệt tình, đã có kinh nghiệm, được bồi dưỡng chương trình, SGK mới. Tập thể nhà trường có truyền thống đoàn kết nhất trí cao, có tinh thần giúp đỡ lẫn nhau hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

- Học sinh được học 2 buổi/ngày ngay từ đầu năm học. Đa số học sinh chăm, ngoan, nhiều em có ý thức và nề nếp học tập tốt.

- Có đủ 1 phòng học/lớp, kiên cố cao tầng; sân chơi phần lớn diện tích có mái che, đảm bảo an toàn cho HS vui chơi và rất thuận lợi khi tổ chức các hoạt động giáo dục tập thể quy mô toàn trường. 100% các phòng học có thiết bị dạy học hiện đại, kết nối mạng Internet ; được xã đầu tư cho bể bơi di động.

- Kinh tế người dân địa phương dần ổn định sau đại dịch Covid-19 nên nhiều phụ huynh có điều kiện quan tâm, chăm lo đến việc học tập của con em.

## **6.2. Khó khăn:**

- Đầu năm học, có 01 GVVH nghỉ thai sản (6 tháng) nên thiếu 01 GV văn hóa làm công tác chủ nhiệm lớp.

- Trình độ quản lý, khả năng tiếp cận sự đổi mới của CBQL và một số giáo viên còn chậm và hạn chế so với yêu cầu.

- Giáo viên dạy lớp 4 mới tiếp cận chương trình GDPT mới 2018 nên còn gặp nhiều bỡ ngỡ, làm việc đôi lúc gặp nhiều khó khăn.

- Đội ngũ giáo viên thiếu ổn định (do nhà xa trường, phải chuyển chuyên); đầu năm học, nhà trường phải hợp đồng 02 GVVH (trong đó 01 GV mới vào nghề và 01 GV đã nghỉ hưu 3 năm). 100% là nữ, một số có con nhỏ, đa số GV không là người địa phương.

- Nhiều GV trẻ, tay nghề và kinh nghiệm còn hạn chế nên ít nhiều ảnh hưởng đến chất lượng GD của nhà trường, khó sắp xếp GV dạy lớp 4, 5 và GV cốt cán.

- Một số đồ dùng phục vụ cho dạy và học chưa đáp ứng theo yêu cầu đổi mới phương pháp dạy học, đặc biệt đồ dùng phục vụ cho dạy học công ty thiết bị đồ dùng giáo dục cung ứng không kịp thời, một số chi tiết trong bộ đồ dùng của HS chưa phù hợp, chất lượng không tốt nên GV và HS gặp khó khăn trong việc khai thác nội dung bài dạy.

- Các lớp đều có học sinh gặp khó khăn trong học tập. Đặc biệt, HS mới tuyển vào lớp 1, một số em chưa biết hết các chữ cái tiếng Việt, chưa biết cầm bút, rất nhút nhát, có em tăng động, tự kỉ... nên GV gặp rất nhiều khó khăn khi thực hiện chương trình, SGK mới.

- Địa phương chưa có truyền thống hiếu học. Nhiều gia đình chỉ mãi làm kinh

tế, đi làm xa, chưa quan tâm tới con cái (nhờ ông bà hoặc cụ nuôi dưỡng), phó mặc việc học và giáo dục hoàn toàn cho nhà trường nên kết quả học tập tiến bộ rất chậm. Số HS có hoàn cảnh khó khăn khá đông.

- Trường chưa có nhà tập đa năng; sân tập TDTT nhỏ hẹp. Khu bán trú chưa được tách biệt, việc ăn ngủ của HS còn phải sắp xếp ghép với phòng học và phòng đọc. Một số phòng chức năng còn chật hẹp, thiếu 3 phòng học bộ môn.

## **PHẦN 2: NHIỆM VỤ VÀ CHỈ TIÊU PHÂN ĐẦU**

### **I. Nhiệm vụ chung**

1. Chủ động, tích cực, kịp thời trong công tác tham mưu và tổ chức triển khai nhiệm vụ năm học 2023 - 2024 bảo đảm an toàn trường học; thực hiện hiệu quả phân cấp quản lý gắn với trách nhiệm giải trình trong tổ chức thực hiện kế hoạch năm học theo quy định và phù hợp với thực tiễn tại địa phương.

2. Thực hiện hiệu quả Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ GDĐT (Chương trình giáo dục phổ thông 2018) đối với lớp 1, lớp 2, lớp 3, lớp 4 và Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học ban hành theo Quyết định số 16/2006/QĐ-BGDĐT ngày 05/5/2006 (Chương trình giáo dục phổ thông 2006) đối với lớp 5.

3. Tiếp tục nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý; thực hiện xây dựng kế hoạch tuyển dụng, đào tạo, bồi dưỡng và tự bồi dưỡng để có đủ giáo viên, bảo đảm chất lượng dạy học các môn học, hoạt động giáo dục theo Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học.

4. Chú trọng thực hiện quy hoạch phát triển mạng lưới trường, lớp và đảm bảo cơ sở vật chất, thiết bị dạy học; duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục tiểu học và thực hiện giáo dục tiểu học là giáo dục bắt buộc theo quy định của Luật Giáo dục 2019.

5. Chú trọng đổi mới công tác quản lý trường học; coi trọng công tác kiểm tra, giám sát theo thẩm quyền; khai thác, sử dụng sách giáo khoa, các nguồn học liệu, thiết bị dạy học hiệu quả, phù hợp thực tiễn; vận dụng linh hoạt các phương pháp, hình thức tổ chức dạy học nhằm phát triển phẩm chất, năng lực học sinh; phát động, tổ chức các phong trào thi đua, nhân rộng các điển hình tiên tiến trong công tác dạy học.

### **II. Nhiệm vụ cụ thể**

#### **1. Thực hiện chương trình giáo dục phổ thông**

##### ***1.1. Thực hiện bảo đảm an toàn trường học***

Tiếp tục xây dựng cảnh quan, môi trường đảm bảo xanh, sạch, đẹp, an toàn; thực hiện tốt công tác tuyên truyền phòng, chống dịch bệnh... để bảo đảm sức khỏe cho học sinh, nhân viên, giáo viên, cán bộ quản lý; trên cơ sở đánh giá tổng kết, rút kinh nghiệm từ các năm học trước, chủ động phương án tổ chức dạy học theo các hình thức linh hoạt, phù hợp với tâm sinh lý HS để phòng trường hợp xảy ra thiên tai, dịch bệnh tại địa phương và nhà trường.

Tiếp tục tổ chức triển khai có hiệu quả các nhiệm vụ về giáo dục đạo đức, lối

sống, kỹ năng sống cho học sinh; công tác bảo đảm môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng chống bạo lực học đường.

## **1.2. Chỉ đạo thực hiện chương trình, kế hoạch giáo dục**

*a) Xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường để chủ động, linh hoạt thực hiện và hoàn thành chương trình năm học*

Chỉ đạo các tổ chuyên môn tham gia xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường, chủ động xây dựng kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục và kế hoạch bài dạy theo Công văn số 2345/BGDĐT-GDTH ngày 7/6/2021 của Bộ GDĐT về việc hướng dẫn xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường cấp tiểu học. Công văn 1002/SGDĐT-GDTH ngày 26/8/2021 của Sở GDĐT về việc hướng dẫn xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường cấp tiểu học; bố trí thời gian thực hiện chương trình đảm bảo tính khoa học, sư phạm, không gây áp lực đối với học sinh; linh hoạt trong tổ chức thực hiện dạy học các môn học, hoạt động giáo dục phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương, nhà trường và đối tượng học sinh, đảm bảo cuối năm học đạt được yêu cầu cần đạt theo quy định của chương trình.

Khi xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường, kế hoạch dạy học của các khối lớp, kế hoạch bài dạy của từng cá nhân giáo viên, lưu ý việc củng cố, bổ sung những nội dung có liên quan ở lớp học dưới; những kiến thức, kỹ năng còn hạn chế do thực hiện tinh giảm nội dung dạy học trong các năm học trước.

*b) Thực hiện chương trình giáo dục phổ thông*

Thực hiện nghiêm túc biên chế năm học theo quy định:

Một năm học có 35 tuần thực học.

Học kỳ I: 18 tuần, bắt đầu từ 05/9/ 2023 đến 11/01/2024.

Học kỳ II: 17 tuần, từ ngày 15/01/2024 đến hết ngày 45/5/2024.

Kết thúc năm học 31/5/2024.

Xét công nhận hoàn thành CTTH trước ngày 30/6/2024.

Hoàn thành tuyển sinh vào lớp 1 trước ngày 24/7/2024.

*\* Đối với lớp 1, lớp 2, lớp 3 và lớp 4*

Chỉ đạo các tổ chuyên môn và giáo viên thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 đối với lớp 1, lớp 2, lớp 3 và lớp 4 theo các văn bản hướng dẫn chuyên môn về giáo dục tiểu học đã được Bộ GDĐT ban hành (Công văn số 3036/BGDĐT-GDTH ngày 20/7/2021 về việc tăng cường chỉ đạo thực hiện nội dung giáo dục của địa phương cấp Tiểu học; Công văn số 3535/BGDĐT-GDTH ngày 19/8/2019 về việc hướng dẫn thực hiện nội dung Hoạt động trải nghiệm ở cấp tiểu học; Công văn số 3539/BGDĐT-GDTH ngày 19/8/2019 về việc hướng dẫn tổ chức dạy học Tin học và tổ chức hoạt động tin học ở cấp tiểu học; Công văn số 681/BGDĐT-GDTH ngày 04/3/2020 về việc hướng dẫn tổ chức dạy học môn Tiếng Anh tự chọn lớp 1, lớp 2; Công văn số 816/BGDĐT-GDTH ngày 09/3/2022 về việc tổ chức dạy học môn Tiếng Anh và môn Tin học theo Chương trình GDPT 2018 cấp tiểu học; Công văn số 2560/UBND-VP ngày 03/9/2022 của UBND tỉnh về việc dạy tiếng Anh với giáo viên nước ngoài theo hình thức tự nguyện; Công văn số 1480/SGDĐT-GDTrH-GDTrH ngày 30/8/2023 về việc hướng dẫn dạy học môn Tiếng Anh ở các trường phổ thông năm học 2023 - 2024; Công văn số 1315/BGDĐT-GDTH ngày 16 tháng



4 năm 2020 về việc hướng dẫn sinh hoạt chuyên môn thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông cấp Tiểu học.); Công văn số 816/BGDĐT-GDTH ngày 09/3/2022 về việc tổ chức dạy học môn Tiếng Anh và môn Tin học theo chương trình GDPT 2018 cấp tiểu học. Cụ thể:

- Đảm bảo tỷ lệ 01 phòng học/lớp; có đủ thiết bị dạy học tối thiểu theo quy định tại Thông tư số 37/2021/TT-BGDĐT ngày 30/12/2021 ban hành Danh mục thiết bị dạy học tối thiểu cấp Tiểu học; tăng cường mua sắm trang thiết bị dạy học hiện đại để khai thác tốt nguồn học liệu điện tử, tạo hứng thú cho học sinh trong học tập, góp phần nâng cao chất lượng dạy và học; có giải pháp tham mưu, tháo gỡ khó khăn về đội ngũ để đảm bảo tỷ lệ 1,5 giáo viên/lớp và cơ cấu giáo viên để dạy đủ các môn học và hoạt động giáo dục theo quy định.

- Thực hiện dạy học các môn học và hoạt động giáo dục bắt buộc (bao gồm Tiếng Việt, Toán, Đạo đức, Tự nhiên và Xã hội, Khoa học, Lịch sử và Địa lí, Giáo dục thể chất, Âm nhạc, Mĩ thuật, Tin học, Công Nghệ, Ngoại ngữ 1 (lớp 3, lớp 4), Hoạt động trải nghiệm), các môn học tự chọn (Ngoại ngữ 1 (lớp 1, lớp 2)) theo quy định của Chương trình giáo dục phổ thông 2018; tổ chức các hoạt động củng cố để học sinh tự hoàn thành nội dung học tập, các hoạt động giáo dục đáp ứng nhu cầu, sở thích, năng khiếu của học sinh; các hoạt động tìm hiểu tự nhiên, xã hội, văn hóa, lịch sử, truyền thống của địa phương. Trong năm học, nhà trường tổ chức chuyên đề: Tổ chức Hoạt động trải nghiệm theo Chương trình GDPT 2018, nhằm thống nhất phương pháp tổ chức các tiết HĐTN trong chương trình quy định của Bộ GD&ĐT (**Tổ 2-3 xây dựng báo cáo**).

- Tổ chức dạy học 2 buổi/ngày, mỗi ngày bố trí không quá 7 tiết học, mỗi tiết 35 phút; kế hoạch giáo dục đảm bảo phân bổ hợp lý giữa các nội dung giáo dục, giúp học sinh hoàn thành nhiệm vụ học tập, yêu cầu cần đạt của chương trình; tạo điều kiện cho học sinh được học tập các môn học tự chọn và tham gia các hoạt động giáo dục nhằm thực hiện mục tiêu giáo dục toàn diện ở tiểu học; thời khóa biểu được sắp xếp một cách khoa học, đảm bảo tỷ lệ hợp lý giữa các nội dung dạy học và hoạt động giáo dục, phân bổ hợp lý về thời lượng, thời điểm trong ngày học và tuần học phù hợp với tâm sinh lý lứa tuổi học sinh tiểu học.

- Xây dựng kế hoạch tổ chức bán trú với nội dung, hình thức phù hợp điều kiện thực tế, có sự thống nhất, tự nguyện của học sinh, cha mẹ học sinh và theo các quy định, hướng dẫn của cơ quan quản lý; các hoạt động bán trú được tổ chức trong khoảng thời gian từ sau giờ học buổi sáng đến trước khi bắt đầu giờ học buổi chiều, thông qua hoạt động bán trú góp phần rèn luyện học sinh về kỹ năng sống, các năng lực, phẩm chất cần thiết, tính kỷ luật, tự phục vụ, trách nhiệm, chia sẻ, yêu thương; việc tổ chức hoạt động bán trú bao gồm các hoạt động: tổ chức ăn trưa, ngủ trưa, vui chơi, giải trí,... cho học sinh; tổ chức ăn trưa phải bảo đảm các quy định về an toàn, vệ sinh thực phẩm, bảo đảm dinh dưỡng, sức khỏe cho học sinh.

- Tổ chức các hoạt động cho học sinh sau giờ học chính thức trong ngày là hoạt động theo nhu cầu, sở thích của học sinh trong khoảng thời gian từ sau giờ học chính thức cho đến thời điểm được cha mẹ học sinh đón về nhà; căn cứ vào nhu cầu, sở thích của học sinh và nguyện vọng của cha mẹ học sinh, có thể tổ chức các hoạt động dưới hình thức sinh hoạt câu lạc bộ hoặc sử dụng cơ sở vật chất của nhà trường (thư viện, sân chơi, bãi tập, bể bơi...) tạo điều kiện để học sinh vui chơi, giải

trí; việc tổ chức hoạt động sau giờ học chính thức trong ngày dưới hình thức sinh hoạt câu lạc bộ phải đảm bảo đúng quy định về tài chính, công khai, minh bạch và được cấp có thẩm quyền phê duyệt (thực hiện đúng theo công văn số 1469/SGDĐT-GDTH ngày 16/10/2020 của Sở Giáo dục và Đào tạo về tăng cường quản lý hoạt động giáo dục kỹ năng sống và hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa và Công văn 1221/SGDĐT-GDTH ngày 22/9/2022 của Sở GDĐT về việc tăng cường quản lý hoạt động giáo dục kỹ năng sống, hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa tại các cơ sở giáo dục tiểu học và trung học cơ sở).

*\* Đối với lớp 5*

Trên cơ sở Chương trình giáo dục phổ thông 2006, nhà trường chỉ đạo tổ chuyên môn xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục đối với lớp 5 theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh (theo hướng dẫn tại Công văn số 4612/BGDĐT-GDTrH ngày 03/10/2017) để đáp ứng yêu cầu đổi mới chương trình giáo dục phổ thông, cụ thể:

- Thực hiện điều chỉnh nội dung dạy học một cách hợp lý nhằm đáp ứng yêu cầu, mục tiêu giáo dục tiểu học, phù hợp với đối tượng học sinh địa phương, đồng thời từng bước thực hiện đổi mới nội dung, phương pháp dạy học theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực của học sinh trên nguyên tắc: bảo đảm yêu cầu chuẩn kiến thức, kỹ năng và phù hợp điều kiện thực tế; rà soát, tinh giản những nội dung chồng chéo, trùng lặp giữa các môn học, giữa các khối lớp trong cấp học và các nội dung chưa thực sự cấp thiết đối với học sinh tiểu học; sắp xếp, điều chỉnh nội dung dạy học theo các chủ đề học tập phù hợp với đối tượng học sinh; không cắt xén cơ học mà tập trung vào đổi mới phương pháp dạy học, đổi mới cách thức tổ chức các hoạt động giáo dục sao cho nhẹ nhàng, tự nhiên, hiệu quả nhằm phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo của học sinh; tạo điều kiện cho học sinh được học tập các môn học tự chọn và tham gia các hoạt động giáo dục nhằm thực hiện mục tiêu giáo dục toàn diện ở tiểu học.

- Tổ chức dạy học cho học sinh lớp 5 để học sinh được chuẩn bị học lớp 6 theo Chương trình GDPT 2018; chú trọng rèn luyện các kỹ năng và tạo tâm thế cho học sinh lớp 5 sẵn sàng học lớp 6. Tăng cường tổ chức chuyên đề, hội thảo, trao đổi kinh nghiệm giữa giáo viên dạy lớp 5 và giáo viên dạy lớp 6 trường trung học cơ sở để có những giải pháp phù hợp rèn luyện các kỹ năng cần thiết tạo tâm thế vững vàng cho HS lớp 5 sẵn sàng thực hiện tốt Chương trình GDPT 2018 khi học lớp 6. Trong tháng 10/2023, **giáo viên dạy lớp 5 báo cáo chuyên đề; dạy minh họa: GV dạy lớp 5 (1 tiết) và GV dạy lớp 6 trường THCS Tân Tiến (1 tiết).**

### **1.3. Tổ chức dạy học Tiếng Anh, Tin học**

*\* Tổ chức dạy học Tiếng Anh*

- Đối với lớp 1 và lớp 2: Tiếp tục triển khai Chương trình môn Tiếng Anh tự chọn lớp 1, lớp 2 đảm bảo các yêu cầu được quy định trong Chương trình giáo dục phổ thông 2018 và Công văn số 681/BGDĐT-GDTH ngày 04/3/2020 của Bộ GDĐT về việc hướng dẫn tổ chức dạy học môn tiếng Anh tự chọn lớp 1, lớp 2 theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018; Công văn số 1480/SGDĐT-GDTrH-GDTrH ngày 30/8/2023 của Sở GDĐT; Thông tư 21/2014/TT-BGDĐT ngày 07/7/2014 của Bộ GDĐT quy định về quản lý và sử dụng cuốn bản phẩm tham khảo trong các cơ sở giáo dục

mầm non, GDPT và GDTX.

- Đối với lớp 3 và lớp 4: triển khai thực hiện các giải pháp để tổ chức dạy học môn tiếng Anh; lựa chọn một trong các môn tiếng Anh đã có đủ điều kiện triển khai (đã được Bộ GDĐT phê duyệt danh mục SGK) phù hợp với khả năng tổ chức của nhà trường, nhu cầu học sinh và của cha mẹ học sinh, đảm bảo tính liên thông và theo các yêu cầu được quy định trong chương trình các môn ngoại ngữ và các văn bản chỉ đạo của Bộ GDĐT.

- Đối với lớp 5: tiếp tục triển khai Chương trình Tiếng Anh tự chọn theo Chương trình giáo dục phổ thông 2006, tăng cường tổ chức dạy đủ 4 tiết/tuần cho học sinh lớp 5; sử dụng sách giáo khoa, tài liệu dạy học theo quy định tại Công văn số 4329/BGDĐT-GDTH ngày 27/6/2013 về việc chấn chỉnh việc sử dụng SGK, tài liệu dạy Tiếng Anh tiểu học và các văn bản khác của Bộ GDĐT.

Khuyến khích giáo viên, học sinh dạy và học ngoại ngữ qua các chủ đề Toán và Khoa học; dạy học một số môn học bằng tiếng nước ngoài. Tăng cường tổ chức cho giáo viên, học sinh học ngoại ngữ qua truyền hình, các phương tiện truyền thông, các nguồn học liệu phù hợp khác. Đẩy mạnh thực hành ngoại ngữ qua các hoạt động như đọc truyện, hoạt động trải nghiệm, hoạt động tạo môi trường ngoại ngữ ngoài lớp học, các sân chơi, giao lưu cho học sinh.

*\* Tổ chức dạy học môn Tin học*

- Tổ chức dạy học môn Tin học bắt buộc cho 100% học sinh lớp 3, lớp 4 theo yêu cầu được quy định trong Chương trình giáo dục phổ thông 2018; triển khai thực hiện các giải pháp để tổ chức dạy học môn Tin học theo hướng dẫn của Bộ GDĐT.

- Tổ chức thực hiện các hoạt động giáo dục tin học, giáo dục kỹ năng công dân số cho học sinh theo hướng dẫn của Bộ GDĐT; tổ chức cho 100% học sinh lớp 1, lớp 2 được tiếp cận giáo dục Tin học; 100% học sinh lớp 5 được học môn Tin học tự chọn theo Chương trình giáo dục phổ thông 2006. Tập trung xây dựng các giải pháp tiếp cận Chương trình môn Tin học trong Chương trình giáo dục phổ thông 2018 một cách linh hoạt, phù hợp trên cơ sở tinh giản Chương trình giáo dục phổ thông 2006 đối với môn Tin học tạo điều kiện tốt nhất cho học sinh tiếp cận, học tập môn Tin học ở lớp 6.

Trên cơ sở thực tế việc tổ chức dạy học môn Tiếng Anh và Tin học tại các lớp, nhà trường tổ chức liên hoan các câu lạc bộ Tiếng Anh; các câu lạc bộ Tin học vào thời gian thích hợp.

***1.4. Thực hiện dạy học nội dung giáo dục “địa phương em” và tổ chức dạy học giáo dục địa phương theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018***

- Triển khai thực hiện dạy học nội dung giáo dục “Địa phương em” theo hướng dẫn của Bộ GDĐT (Công văn số 5576/BGDĐT-GDTH ngày 02/12/2021 về việc Hướng dẫn biên soạn, thẩm định nội dung giáo dục “Địa phương em” trong Chương trình môn Lịch sử và Địa lí lớp 4 cấp tiểu học), đáp ứng yêu cầu cần đạt của hai mạch kiến thức (gồm Thiên nhiên và con người địa phương; Lịch sử và văn hóa truyền thống địa phương) theo quy định của Chương trình giáo dục phổ thông 2018 đối với môn Lịch sử và Địa lí lớp 4.

- Nhà trường xây dựng kế hoạch giáo dục, kế hoạch dạy học các môn học và hoạt động giáo dục đối với lớp 1,2,3 và lớp 4 theo Công văn 1083/SGDĐT-GDTH

ngày 13/9/2021 của Sở GDĐT về việc hướng dẫn triển khai thực hiện nội dung giáo dục địa phương cấp Tiểu học từ năm học 2021- 2022; triển khai thực hiện tổ chức dạy học mạch nội dung giáo dục “Địa phương em” lớp 4 phù hợp với thực tiễn của địa phương và phải được thực hiện trước khi tổ chức dạy học các nội dung khác của mạch nội dung “Địa phương và các vùng miền của Việt Nam” theo quy định của Chương trình GDPT 2018 và sách giáo khoa được lựa chọn đối với môn Lịch sử và Địa lí lớp 4.

- Nhà trường cử đại diện BGH và giáo viên dự sinh hoạt chuyên môn liên trường, chia sẻ kinh nghiệm “Dạy học giáo dục địa phương”.

- Tổ chức sinh hoạt chuyên môn, chia sẻ kinh nghiệm “Dạy học giáo dục địa phương” với quy mô toàn trường (**Tổ 4-5 thực hiện**)

### **1.5. Triển khai giáo dục STEM**

Chỉ đạo chuyên môn nhà trường và các tổ chuyên môn chủ động phương án tổ chức thực hiện giáo dục STEM tiếp cận theo yêu cầu trong Chương trình giáo dục phổ thông 2018, cụ thể như sau:

- Tích cực, chủ động tham mưu với các cấp và huy động từ các nguồn kinh phí hợp pháp để trang bị cơ sở vật chất, bảo đảm thực hiện hiệu quả giáo dục STEM phù hợp với điều kiện của nhà trường theo quy định; thực hiện hiệu quả công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức của cán bộ quản lý, giáo viên, cha mẹ học sinh, học sinh về vai trò của giáo dục STEM.

- Hướng dẫn giáo viên sử dụng hiệu quả nguồn học liệu tại địa chỉ website <https://stemtieuhoc.edu.vn> và tổ chức lựa chọn tài liệu, các nguồn học liệu khác theo quy định.

- Chỉ đạo tổ chuyên môn, giáo viên chủ động, linh hoạt nghiên cứu tài liệu, xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường, kế hoạch dạy học, kế hoạch bài dạy tích hợp một số môn học, hoạt động giáo dục có trong chương trình vào giáo dục STEM giúp mở rộng, nâng cao hiệu quả giáo dục thực hành và hợp tác theo nhiều cách khác nhau thúc đẩy tính sáng tạo, trí tò mò và sự thấu cảm của học sinh. **Tổ 1 báo cáo chuyên đề cấp trường. Mỗi tổ chuyên môn thực hiện ít nhất 1 chủ đề áp dụng giáo dục STEM; tổ chức hội nghị sơ kết đánh giá, rút kinh nghiệm vào cuối năm học.**

**1.6. Nâng cao hiệu quả phương pháp, hình thức tổ chức dạy học và phương pháp, hình thức đánh giá**

#### **a) Thực hiện linh hoạt các phương pháp và hình thức tổ chức dạy học**

Thực hiện linh hoạt phương pháp, hình thức tổ chức dạy học theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực của học sinh; vận dụng phù hợp những thành tố tích cực của các mô hình, phương thức giáo dục tiên tiến nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục, đặc biệt là đổi mới tổ chức hoạt động giáo dục trên lớp học; tăng cường tổ chức thực hành trải nghiệm, tích hợp nội dung giáo dục địa phương, vận dụng kiến thức vào thực tế cuộc sống. Trong năm học, mỗi tổ chuyên môn sẽ tổ chức sinh hoạt CM theo NCBH ít nhất 4 tiết học theo hướng phát triển năng lực học tập của học sinh.

Tiếp tục áp dụng một cách phù hợp nội dung trang trí lớp học, tổ chức hoạt động nhóm, hoạt động tự quản của mô hình trường học mới (theo Công văn số 4068/BGDĐT-GDTrH ngày 18/8/2016 về việc triển khai mô hình trường học mới

từ năm học 2016-2017 và Công văn số 3459/BGDĐT-GDTrH ngày 08/8/2017 về việc rà soát, đảm bảo các điều kiện thực hiện mô hình trường học mới); dạy học theo phương pháp “Bàn tay nặn bột” (theo hướng dẫn tại Công văn số 3535/BGDĐT-GDTrH ngày 27/5/2013 về việc hướng dẫn triển khai thực hiện phương pháp “Bàn tay nặn bột” và các phương pháp dạy học tích cực khác), giáo viên cần chủ động lựa chọn bài học hoặc nội dung dạy học có thể áp dụng phương pháp ***Bàn tay nặn bột*** để xây dựng kế hoạch dạy học phù hợp, thuận lợi, thực hiện việc sắp xếp lại nội dung dạy học một cách phù hợp, thuận lợi để áp dụng phương pháp “Bàn tay nặn bột”; thực hiện dạy học Mĩ thuật theo phương pháp mới (theo hướng dẫn tại Công văn số 2070/BGDĐT-GDTrH ngày 12/5/2016 về việc triển khai dạy học Mĩ thuật theo phương pháp mới ở tiểu học, trung học cơ sở).

Tiếp tục đổi mới phương pháp dạy học và đánh giá môn Tiếng Việt ở tiểu học (theo hướng dẫn tại Công văn số 3175/BGDĐT-GDTrH ngày 21/7/2021 về việc hướng dẫn đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá môn Ngữ văn ở trường phổ thông); dạy học tích hợp các nội dung giáo dục ở cấp tiểu học linh hoạt với các hình thức tổ chức phù hợp theo kế hoạch giáo dục của nhà trường, như: giáo dục địa phương, giáo dục an toàn giao thông, giáo dục bảo vệ môi trường, giáo dục chăm sóc mắt và phòng chống mù lòa cho học sinh tiểu học (theo Quyết định số 1078/QĐ-BGDĐT ngày 29 tháng 4 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ GDĐT tại địa chỉ [matsanghochay.moet.gov.vn](http://matsanghochay.moet.gov.vn)), giáo dục quốc phòng và an ninh (theo Thông tư số 01/2017/TT-BGDĐT ngày 13/01/2017 của Bộ trưởng Bộ GDĐT về hướng dẫn giáo dục quốc phòng và an ninh trong trường tiểu học, trung học cơ sở, giáo dục về quyền con người,... Trong đó quan tâm đến nội dung lồng ghép giáo dục quốc phòng và an ninh; chú trọng đổi mới nội dung và hình thức; chú trọng đổi mới nội dung và hình thức sinh hoạt chuyên môn thông qua hoạt động dự giờ, nghiên cứu bài học để nâng cao năng lực nghề nghiệp của giáo viên. Tạo điều kiện để CBQL, GV được tham dự hội thảo về Phương pháp dạy học môn Mĩ thuật tại Trường TH Đồng Quang và tổ chức Chuyên đề về đổi mới phương pháp dạy học và đánh giá môn Tiếng Việt tại Trường TH Thống Nhất.

*b) Thực hiện hiệu quả các phương pháp và hình thức đánh giá*

Học sinh lớp 5 tiếp tục được đánh giá theo quy định tại Thông tư số 30/2014/TT-BGDĐT ngày 28/8/2014 của Bộ trưởng Bộ GDĐT về việc ban hành Quy định đánh giá học sinh tiểu học; Thông tư số 22/2016/TT-BGDĐT ngày 22/9/2016 của Bộ trưởng Bộ GDĐT về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của quy định đánh giá học sinh tiểu học ban hành kèm theo Thông tư số 30/2014/TT-BGDĐT. Học sinh lớp 1, lớp 2 và lớp 3 được đánh giá theo quy định tại Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 của Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành Quy định đánh giá học sinh tiểu học.

Thực hiện nghiêm túc bàn giao kết quả giáo dục cuối năm học, phù hợp với từng nhóm đối tượng, kiên quyết không để học sinh “ngồi nhầm lớp”; thực hiện khen thưởng học sinh thực chất, đúng quy định, tránh khen tràn lan gây bức xúc cho cha mẹ học sinh và dư luận xã hội.

Tiếp tục tổ chức tập huấn, hướng dẫn giáo viên về hình thức tổ chức, phương pháp đánh giá thường xuyên; biên soạn đề và tổ chức thực hiện bài kiểm tra định kỳ

cho các môn học theo Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT và Quyết định số 2904/QĐ-BGDĐT ngày 07/10/2022.

## **2. Thực hiện ổn định số lớp, sĩ số HS/lớp theo Điều lệ trường Tiểu học; duy trì, củng cố kết quả phổ cập giáo dục và thực hiện công bằng trong tiếp cận giáo dục**

### **2.1. Duy trì số lớp, sĩ số HS/lớp**

Duy trì ổn định 14 lớp, mỗi lớp không quá 35 học sinh, đủ điều kiện bảo đảm chất lượng, đáp ứng yêu cầu đổi mới Chương trình giáo dục phổ thông 2018;

Duy trì tốt sĩ số học sinh đến cuối năm học, không để xảy ra tình trạng học sinh bỏ học giữa chừng.

Nhà trường tích cực tham mưu với các cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương về việc bổ sung những hạng mục CSVC còn thiếu (3 phòng học bộ môn và 2 phòng chức năng), tạo điều kiện thuận lợi cho học sinh học tập, góp phần triển khai, thực hiện tốt nhiệm vụ giáo dục theo yêu cầu và phấn đấu đạt chuẩn mức độ 2 giai đoạn tiếp theo.

### **2.2. Củng cố, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục; đảm bảo hiệu quả công tác kiểm định chất lượng giáo dục, xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia**

#### **a) Củng cố, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục**

Duy trì ổn định và tiếp tục phát triển kết quả PCGDTH. Thực hiện tốt Nghị định 20/2014/NĐ-CP ngày 24/3/2014 của Chính phủ về phổ cập giáo dục, xóa mù chữ (PCGD, XMC); Thông tư số 07/2016/TT-BGDĐT, ngày 22/3/2016 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Quy định về điều kiện bảo đảm và nội dung, quy trình, thủ tục kiểm tra công nhận đạt chuẩn PCGD, XMC; Kế hoạch số 95/KH-BCĐ ngày 11/8/2023 của UBND huyện Gia Lộc về việc thực hiện công tác PCGD, XMC năm 2023.

- Tiếp tục củng cố, kiện toàn Ban chỉ đạo PCGD của nhà trường, đội ngũ cán bộ giáo viên, nhân viên chuyên trách PCGD; thực hiện tốt việc quản lý và lưu trữ hồ sơ PCGD; coi trọng công tác điều tra cơ bản, rà soát đánh giá kết quả và báo cáo hằng năm về thực trạng tình hình PCGD; tích cực huy động các đối tượng diện PCGDTH ra lớp; nắm chắc tình hình, nguyên nhân học sinh bỏ học (nếu có) và có giải pháp khắc phục tình trạng này; duy trì tốt sĩ số học sinh. vận động nhiều lực lượng tham gia nhằm duy trì sĩ số học sinh. Thực hiện quản lý PCGDTH theo Hệ thống thông tin điện tử quản lý PCGD-XMC.

Duy trì và giữ vững PCGDTH đạt mức 3, XMC mức độ 2.

#### **b) Thực hiện hiệu quả công tác kiểm định chất lượng giáo dục và xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia**

Tiếp tục duy trì các tiêu chuẩn của trường chuẩn quốc gia và kiểm định chất lượng giáo dục (theo quy định tại Thông tư số 17/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 của Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành Quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường tiểu học, Thông tư số 13/2020/TT-BGDĐT ngày 26/5/2020 của Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành Quy định tiêu chuẩn cơ sở vật chất các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học) để có căn cứ điều chỉnh kế hoạch chiến lược

phát triển nhà trường và tham mưu với lãnh đạo địa phương kịp thời.

Khuyến khích CB, giáo viên học tập nâng cao trình độ đào tạo, tích cực tự bồi dưỡng nâng cao năng lực chuyên môn, tham khảo những nội dung giáo dục tiên tiến của các mô hình giáo dục hiện đại để vận dụng một cách phù hợp với điều kiện thực tế, nâng cao chất lượng giáo dục.

### **2.3. Thực hiện giáo dục đối với trẻ khuyết tật, trẻ em có hoàn cảnh khó khăn**

#### **a) Đối với trẻ khuyết tật**

Nâng cao chất lượng giáo dục đối với trẻ khuyết tật; thực hiện Kế hoạch giáo dục người khuyết tật tại địa phương theo Luật Người khuyết tật 2010 và Quyết định số 1190/QĐ-TTg ngày 05/8/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình trợ giúp người khuyết tật giai đoạn 2021-2030; Thông tư số 03/2018/TT-BGDĐT ngày 29/01/2018 Quy định về giáo dục hòa nhập đối với người khuyết tật; Thông tư số 17/2020/TT-BGDĐT ngày 29/6/2020 ban hành Quy định Chuẩn quốc gia về ngôn ngữ ký hiệu cho người khuyết tật.

Nhà trường bảo đảm các điều kiện để 06 em khuyết tật được tiếp cận với giáo dục, tăng cường giáo dục hòa nhập; tăng cường tuyên truyền trong đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên về vấn đề giáo dục hòa nhập. Duy trì giáo dục hòa nhập cho 6/6 HSKT.

Đối với những lớp có trẻ khuyết tật học hòa nhập, chỉ đạo GV xây dựng kế hoạch giáo dục cá nhân phù hợp với nhu cầu và khả năng của từng HS khuyết tật. Thực hiện dạy học và đánh giá theo kế hoạch giáo dục cá nhân; tùy theo dạng tật, mức độ khuyết tật mà học sinh được miễn một phần, một số nội dung, một số môn học với mục tiêu giúp HS khuyết tật được tương tác cùng bạn bè, các em hòa nhập và yêu cuộc sống.

#### **b) Đối với trẻ em lang thang cơ nhỡ, trẻ em có hoàn cảnh khó khăn (nếu có)**

Nhà trường phối hợp với các tổ chức, cá nhân có liên quan tổ chức các lớp học linh hoạt cho trẻ em lang thang, cơ nhỡ (nếu có) theo kế hoạch dạy học và thời khóa biểu được điều chỉnh phù hợp với đối tượng học sinh và điều kiện của địa phương. Nội dung học tập cần tập trung vào các môn Toán, Tiếng Việt nhằm rèn kỹ năng đọc, viết và tính toán cho học sinh.

Quan tâm về mọi mặt đối với trẻ em có hoàn cảnh khó khăn.

Hỗ trợ SGK cho các học sinh thuộc đối tượng chính sách, học sinh hộ nghèo và học sinh khó khăn; huy động các nguồn lực xã hội thực hiện rà soát đối tượng được hỗ trợ SGK để có giải pháp hỗ trợ kịp thời, đảm bảo tất cả học sinh có đầy đủ sách giáo khoa, không để học sinh nào bị thiếu SGK trước khi vào năm học mới.

## **3. Củng cố và tăng cường các điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục**

### **3.1. Củng cố và phát triển đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục**

**a) Đề nghị tuyển dụng, hợp đồng và linh hoạt các giải pháp bố trí, sử dụng giáo viên**

Đề nghị UBND huyện tuyển dụng giáo viên đảm bảo đủ về số lượng và cơ cấu. Ưu tiên biên chế năm 2023 tuyển dụng 02 giáo viên văn hóa (để đảm bảo tối thiểu 01 GV văn hóa/lớp) và tuyển dụng 01 GV Tin học và Công nghệ (đáp ứng yêu cầu triển khai Chương trình giáo dục phổ thông 2018 theo lộ trình quy).

Tiếp tục hợp đồng thêm 01 GV tiếng Anh để đảm bảo đội ngũ giáo viên Tiếng Anh dạy tiểu học lớp 5 từ năm học 2024-2025 và HS lớp 1, 2 được học ngoại ngữ.

Nhà trường khuyến khích, động viên, tạo điều kiện để giáo viên học tập, nâng cao trình độ đảm bảo đạt chuẩn và trên chuẩn theo Luật GD 2019.

Quan tâm, chăm lo đội ngũ giáo viên, động viên kịp thời cả về tinh thần và vật chất; đặc biệt quan tâm tới GV dạy hợp đồng, đề nghị Phòng Tài chính duyệt tăng mức chi trả tiền công lao động.

*b) Nâng cao năng lực đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục*

Tổ chức thực hiện nghiêm túc và có hiệu quả công tác bồi dưỡng GV hè 2023 và năm học 2023-2024 theo Kế hoạch của nhà trường.

Chỉ đạo giáo viên tham gia học tập đầy đủ các modul trong trang “taphuancosodulieu” theo chỉ đạo của Phòng GDĐT; Sở GDĐT và Bộ GDĐT, hoàn thành chương trình bồi dưỡng đúng thời gian quy định.

Tham gia sinh hoạt chuyên môn liên trường do Phòng GDĐT tổ chức.

Khuyến khích, tạo điều kiện về thời gian cho GV hoàn thành chương trình Đại học, tiếp tục đi học nâng chuẩn.

Xây dựng đội ngũ giáo viên cốt cán các môn học để triển khai bồi dưỡng theo phương thức bồi dưỡng trực tuyến, thường xuyên, liên tục, ngay tại trường; gắn nội dung bồi dưỡng thường xuyên với nội dung sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn trong trường và cụm trường để nâng cao năng lực nghề nghiệp giáo viên.

Tổ chức sinh hoạt chuyên môn và hướng dẫn giáo viên trong tổ, nhóm chuyên môn tham gia cùng xây dựng kế hoạch cá nhân, kịp thời phát hiện thuận lợi, khó khăn và đề xuất những biện pháp giải quyết khó khăn về chuyên môn, nghiệp vụ khi thực hiện chương trình, sách giáo khoa mới. Tăng cường tổ chức chuyên đề, hội thảo, hội giảng cấp trường, liên trường về đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học đáp ứng yêu cầu thực hiện chương trình GDPT 2018.

Phân công và bồi dưỡng cho giáo viên dạy lớp 5 năm học 2024-2025.

**3.2. Tăng cường cơ sở vật chất và thiết bị dạy học, xây dựng cảnh quan môi trường xanh, sạch, đẹp, an toàn, thân thiện trong nhà trường**

*a) Đảm bảo các điều kiện về cơ sở vật chất, thiết bị dạy học*

Đảm bảo đủ phòng học cho các lớp và tối thiểu 2 phòng học bộ môn; đủ thiết bị dạy học tối thiểu cho các lớp theo Đề án đảm bảo cơ sở vật chất cho chương trình giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông giai đoạn 2017-2025.

Tích cực tham mưu chính quyền địa phương để bổ sung đầu tư cơ sở vật chất, thực hiện mua sắm thiết bị dạy học để thực hiện hiệu quả chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông cấp tiểu học theo quy định của Bộ GDĐT; nhà trường sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất, thiết bị trong tổ chức các hoạt động giáo dục, kiên quyết không để tình trạng “thiết bị đến trường mà không ra lớp”; rà soát nhu cầu và có kế hoạch bổ sung đủ thiết bị dạy học tối thiểu để thực hiện thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 theo lộ trình quy định (Công văn số 4470/BGDĐT-CSVC ngày 28/9/2018 hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ cơ sở vật chất và thiết bị dạy học trong các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông; Thông tư số 05/2019/TT-BGDĐT ngày 05/4/2019 ban hành Danh mục thiết bị dạy học tối thiểu lớp 1; Thông tư



số 14/2020/TT-BGDĐT ngày 26/5/2020 ban hành quy định phòng học bộ môn trong cơ sở giáo dục phổ thông; Thông tư số 43/2020/TT-BGDĐT ngày 03/11/2020 ban hành Danh mục thiết bị dạy học tối thiểu lớp 2); thực hiện rà soát, đề xuất các nội dung đầu tư tăng cường cơ sở vật chất trường học, các hạng mục, ưu tiên đầu tư, mua sắm bổ sung thiết bị dạy học để đưa vào kế hoạch giai đoạn 2021- 2025.

Khuyến khích giáo viên tích cực tự làm đồ dùng dạy học, khai thác học liệu điện tử, thiết bị dạy học số để làm phong phú thêm thiết bị, đồ dùng dạy học của nhà trường.

Tập trung, huy động sức mạnh tổng hợp của cán bộ, giáo viên, nhân viên, phụ huynh, của chính quyền địa phương, của các lực lượng giáo dục trong và ngoài nhà trường để xây dựng nhà trường xanh, sạch, đẹp, an toàn, thân thiện, phù hợp với điều kiện của địa phương và nhà trường tạo ra môi trường học tập, sinh hoạt, vui chơi an toàn, hấp dẫn đối với học sinh, giúp các em thực sự cảm nhận mỗi ngày đến trường là một ngày vui. Từ đó khích lệ, động viên các em phấn đấu, học tập, tu dưỡng ngày càng tốt hơn.

*b) Tổ chức lựa chọn, triển khai sách giáo khoa lớp 5*

Tổ chức thực hiện lựa chọn SGK lớp 5 theo quy định của Bộ GDĐT (Thông tư số 25/2020/TT-BGDĐT của Bộ trưởng Bộ GDĐT quy định việc lựa chọn sách giáo khoa trong cơ sở giáo dục phổ thông) và các văn bản chỉ đạo của Sở GDĐT và Phòng GDĐT, trong đó cần đặc biệt quan tâm ý kiến từ tổ chuyên môn trong quá trình tổ chức lựa chọn SGK. Báo cáo kết quả lựa chọn SGK kịp thời về Phòng GDĐT để được cung ứng SGK và được tập huấn sử dụng SGK.

*c) Nâng cao hoạt động của thư viện trường học*

Triển khai hiệu quả các văn bản hướng dẫn của Bộ GDĐT (*Thông tư số 16/2022/TT-BGDĐT ngày 22/11/2022 của Bộ GDĐT ban hành quy định tiêu chuẩn thư viện cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông; Công văn số 430/BGDĐT-GDTH ngày 30/01/2019 nhằm hình thành thói quen đọc sách, phát triển năng lực, phẩm chất và tăng cường ngôn ngữ tiếng Việt cho học sinh tiểu học; Công văn số 5750/BGDĐT-GDTH ngày 31/12/2020 về việc tổ chức các hoạt động thư viện trong trường tiểu học từ năm học 2020 - 2021*) và của Sở GDĐT (*Công văn số 130/SGDDĐT-GDTH ngày 05/02/2021 của Sở GDĐT về việc tổ chức hoạt động thư viện trong trường tiểu học từ năm học 2020-2021; Công văn số 504/SGDDĐT-GDTrHGDTX ngày 14/4/2023 của Sở GDĐT về việc hướng dẫn thực hiện đánh giá thư viện cơ sở giáo dục*) nhằm tiếp tục củng cố, đổi mới và nâng cao chất lượng hiệu quả hoạt động thư viện nhà trường, trong đó bảo đảm thư viện lưu trữ SGK để sử dụng lâu dài và góp phần nâng cao chất lượng giáo dục theo định hướng phát triển phẩm chất và năng lực học sinh.

Tiếp tục quan tâm đầu tư, bổ sung kinh phí phát triển tủ sách dùng chung để lưu trữ SGK sử dụng lâu dài, duy trì tốt thư viện trường học tiên tiến; cải tạo thư viện thân thiện; chủ động triển khai hiệu quả, thiết thực các hoạt động thư viện, hoạt động khuyến đọc; nâng cao văn hóa đọc trong nhà trường và địa phương; sắp xếp bố trí nhân viên thư viện đúng chuyên môn làm công tác thiết lập và vận hành thư viện; tăng cường tập huấn, bồi dưỡng nâng cao năng lực cho giáo viên và nhân viên thư viện về công tác tổ chức hoạt động đọc cho học sinh; dành thời lượng phù hợp

cho tiết đọc tại thư viện; đầu tư cơ sở vật chất, phương tiện kỹ thuật, học liệu và tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý và tổ chức hoạt động thư viện, đặc biệt là phát triển thư viện số, thư viện trực tuyến; huy động sự tham gia của cha mẹ học sinh và cộng đồng trong quá trình tổ chức hoạt động nhằm góp phần xây dựng văn hóa đọc trong nhà trường và cộng đồng;

Trong năm học tổ chức ít nhất 2 hoạt động sáng tạo.

### **3.3. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục; giáo dục kỹ năng công dân số**

#### **a) Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục**

Chủ động triển khai thực hiện kế hoạch theo Đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo giai đoạn 2022 – 2025, định hướng đến năm 2030” (*Quyết định số 131/QĐ-TTg ngày 25/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ Phê duyệt Đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo giai đoạn 2022 - 2025, định hướng đến năm 2030”*) phù hợp; tiếp tục triển khai thực hiện tốt phong trào thi đua “Chuyển đổi số giai đoạn 2021-2025” theo Kế hoạch số 3125/KH-UBND ngày 25/8/2021 của UBND tỉnh Hải Dương; Kế hoạch số 115/KH-UBND ngày 15/9/2021 của UBND huyện Gia Lộc về Chuyển đổi số giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030” trên địa bàn huyện Gia Lộc; Kế hoạch số 114/KH-UBND ngày 15/9/2021 của UBND huyện Gia Lộc về triển khai phong trào thi đua “Chuyển đổi số giai đoạn 2021-2025” trên địa bàn huyện Gia Lộc; Kế hoạch số 190/KH-PGDĐT ngày 12/10/2022 của Phòng GDĐT huyện Gia Lộc về triển khai thực hiện Chương trình Chuyển đổi số ngành giáo dục huyện Gia Lộc giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030.

Tham mưu tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị dạy học, tập huấn sử dụng cho đội ngũ giáo viên bảo đảm tỉ trọng nội dung chương trình GDPT được triển khai dưới hình thức trực tuyến (tổ chức các tiết dạy học, các hoạt động giáo dục, tập huấn, bồi dưỡng, sinh hoạt chuyên môn, hội thảo chuyên môn... bằng hình thức trực tuyến) đạt từ 2% đến 5%; khi cần thiết có thể tổ chức dạy học trực tuyến đối với một số môn học, hoạt động giáo dục khi nhà trường đảm bảo các điều kiện về cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học; chuẩn bị các phương án sẵn sàng đáp ứng yêu cầu tổ chức dạy học trong điều kiện thiên tai, dịch bệnh không thể tổ chức dạy học trực tiếp.

Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý kế hoạch giáo dục nhà trường, đội ngũ cán bộ, giáo viên, học sinh. Từng bước thực hiện số hóa hồ sơ quản lý bảo đảm tinh gọn và hiệu quả. Nhà trường tiếp tục tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, hạ tầng công nghệ thông tin; bồi dưỡng đội ngũ về kỹ năng CNTT sẵn sàng triển khai thực hiện các nội dung cụ thể về chuyển đổi số theo kế hoạch.

#### **b) Triển khai thực hiện đưa nội dung giáo dục kỹ năng công dân số vào giảng dạy học sinh của trường**

Triển khai thực hiện đưa nội dung giáo dục kỹ năng công dân số vào giảng dạy ở cấp tiểu học thông qua dạy học môn Tin học, tích hợp giáo dục kỹ năng công dân số thông qua tổ chức dạy học các môn học, hoạt động giáo dục theo hướng dẫn của

Bộ Giáo dục và Đào tạo.

#### **4. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lí**

- Triển khai, thực hiện kịp thời, hiệu quả các văn bản, chính sách, pháp luật theo chỉ đạo, hướng dẫn của Bộ GD&ĐT, các nghị quyết, chương trình, kế hoạch, đề án cụ thể hóa chủ trương của tỉnh, hướng dẫn của Sở, của Phòng về GDTH.

- Tiếp tục đổi mới công tác quản lí giáo dục theo hướng phân cấp, phân quyền, tự chủ, dân chủ, công khai gắn với cơ chế giám sát và trách nhiệm giải trình.

- Triển khai các nhiệm vụ bảo đảm nguyên tắc tập trung dân chủ, đề cao trách nhiệm của người đứng đầu và nghiêm túc thực hiện 3 công khai theo Thông tư 36/2017/TT-BGD&ĐT ngày 28/12/2017 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân. Thực hiện nghiêm túc các khoản thu theo đúng quy định (*Nghị quyết số 08/2022/NQ-HĐND Hải Dương, ngày 08/12/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hải Dương*), không để xảy ra tình trạng lạm thu, tránh gây áp lực kinh phí cho phụ huynh học sinh dịp đầu năm học. Nghiêm túc thực hiện chỉ đạo của UBND huyện về không dùng tiền mặt đối với các khoản thu của nhà trường.

- Đổi mới mạnh mẽ công tác quản lí, quản trị trường học. Nâng cao chất lượng công tác xây dựng kế hoạch, phân công chuyên môn, xây dựng và thực hiện quy chế hoạt động, quy chế chuyên môn trong nhà trường; đổi mới hình thức, nội dung sinh hoạt chuyên môn bảo đảm quy định, linh hoạt, phù hợp với điều kiện thực tế của mỗi đơn vị; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số vào công tác quản lí, tổ chức các hoạt động trong nhà trường.

Chỉ đạo sử dụng tài liệu, hệ thống hồ sơ sổ sách đúng quy định, khoa học, tinh gọn, hiệu quả đáp ứng việc thực hiện nhiệm vụ. Tiếp tục thực hiện nghiêm Chỉ thị số 138/CT-BGD&ĐT ngày 18/01/2019 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT về việc chấn chỉnh tình trạng lạm dụng hồ sơ, sổ sách trong nhà trường. Từng bước sử dụng hồ sơ, sổ sách điện tử thay cho các loại hồ sơ, sổ sách hiện hành theo lộ trình phù hợp với điều kiện của nhà trường và khả năng thực hiện của giáo viên.

- Nâng cao hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện các quy định của pháp luật. Tiếp tục đổi mới công tác kiểm tra, giám sát, đánh giá của Ban KT nội bộ theo hướng hiệu quả, đề cao vai trò giám sát, tư vấn, hỗ trợ, tránh hình thức và gây áp lực cho GV.

- Tiếp tục đẩy mạnh phong trào thi đua “Đổi mới, sáng tạo trong quản lí, giảng dạy và học tập”, “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ chí Minh” bảo đảm thiết thực, hiệu quả. Nâng cao nhận thức về vai trò của công tác thi đua, khen thưởng, coi thi đua là động lực để nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện. Chủ động phát hiện, biểu dương và nhân rộng các tấm gương người tốt, việc tốt trong nhà trường. Làm tốt công tác thi đua. Nhà trường tổ chức tốt Hội thi giáo viên dạy giỏi (GVG) cấp trường, Hội giảng theo Kế hoạch và Hướng dẫn tổ chức thi GVG của Phòng GD&ĐT. Khuyến khích, tạo điều kiện để GV tự nguyện đăng kí tham gia Hội thi GVG đối với khối lớp 3 và khối lớp 5 cấp huyện; bồi dưỡng, tư vấn cho giáo viên tham gia Hội thi GVG cấp huyện.

- Tăng cường vai trò hoạt động của Hội đồng trường theo đúng chức năng, nhiệm vụ được quy định trong Điều lệ trường tiểu học. Chú trọng quản lí, phối hợp

hoạt động của Ban đại diện cha mẹ học sinh theo Thông tư số 55/2011/TT-BGDĐT ngày 22/11/2011 của Bộ GD&ĐT.

- Nâng cao chất lượng thống kê, báo cáo, đảm bảo đầy đủ nội dung, chính xác về số liệu, đúng thời gian quy định, thực hiện nghiêm túc các quy định về soạn thảo, lưu trữ văn bản (*Nghị định 30/2020/NĐ-CP, ngày 05 tháng 3 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ*). Nộp báo cáo đúng thời gian quy định.

### **5. Tăng cường huy động nguồn lực để nâng cao chất lượng giáo dục**

Nhà trường sử dụng hiệu quả các nguồn lực được huy động để chuyên hoá thành chất lượng giáo dục của trường;

Huy động hỗ trợ các điều kiện về cơ sở vật chất, thiết bị dạy học (theo Thông tư 16/2018/TT-BGDĐT ngày 03/8/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Quy định về tài trợ cho các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân), tập trung sửa chữa ti vi các phòng học phục vụ dạy-học và sửa chữa máy vi tính phục vụ HS học môn Tin học, các cuộc thi qua mạng.

Kêu gọi, vận động các tổ chức, cá nhân tham gia vào các hoạt động giáo dục của nhà trường với các hình thức đa dạng, thiết thực, hiệu quả.

Xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường thực hiện quyền tự chủ và tự chịu trách nhiệm về kế hoạch dạy học và giáo dục theo quy định (*Nghị định số 24/2021/NĐ-CP ngày 23/3/2021 của Chính phủ về Quy định việc quản lý trong cơ sở giáo dục mầm non và cơ sở giáo dục phổ thông công lập và Thông tư số 28/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 của Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành Điều lệ trường tiểu học*), bảo đảm sự tham gia của các lực lượng xã hội như cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, học sinh, cha mẹ học sinh, cộng đồng xã hội... giúp nhà trường huy động được các nguồn lực và cộng đồng trách nhiệm trong việc xây dựng, thực thi và giám sát việc thực hiện kế hoạch giáo dục nhà trường.

### **6. Đẩy mạnh công tác truyền thông**

Chủ động xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch truyền thông về đổi mới Chương trình giáo dục phổ thông 2018, tổ chức triển khai sách giáo khoa cấp tiểu học, chú trọng các nội dung liên quan đến lớp 1, lớp 2, lớp 3, lớp 4 và công tác chuẩn bị đối với lớp 5 theo lộ trình.

Thực hiện truyền thông bằng nhiều hình thức, nhiều phương tiện; nội dung truyền thông phong phú như: chủ trương, chính sách mới về giáo dục; nội dung, giải pháp, lộ trình và điều kiện thực hiện nhiệm vụ giáo dục trong bối cảnh hiện nay...

Xây dựng và tổ chức hoạt động có hiệu quả, đúng mục đích trang Fanpage của trường và các ứng dụng, phần mềm quản lý khác phục vụ cho công tác tuyên truyền, phổ biến, trao đổi, chia sẻ kinh nghiệm trong công tác quản lý và giảng dạy. Khuyến khích đội ngũ CB, GV, NV chủ động viết và đưa tin, bài về các kết quả hoạt động của trường, của ngành; các gương người tốt, việc tốt, các điển hình tiên tiến để khích lệ các cán bộ quản lý, giáo viên, học sinh, tạo sức lan tỏa sâu rộng trong cộng đồng.

Ngoài ra, nhà trường tích cực công tác truyền thông trên các phương tiện như zalo, eNetViet,... để từng bước xây dựng nền văn hóa của nhà trường.

Mỗi tháng, nhà trường có ít nhất 2 bài đăng trên trang Fanpage và cổng thông

tin điện tử của trường. Tin bài chú trọng tới nội dung và có hình ảnh minh họa, Hiệu trưởng chịu trách nhiệm về nội dung, hình thức của các bài tuyên truyền của nhà trường. Trong năm học có ít nhất 1 bài viết được đăng tải trên các phương tiện truyền thông như đài phát thanh truyền hình, báo; tạp chí... hoặc Website của Phòng GD&ĐT, Sở GD&ĐT.

## **7. Các hoạt động khác**

### **7.1. Thực hiện các phong trào thi đua**

Đẩy mạnh phong trào thi đua “Hai tốt”, “học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”, “Mỗi thầy cô giáo là một tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo”; phong trào “Xây dựng trường học thân thiện học sinh tích cực” và các cuộc vận động gắn với các đợt thi đua trong năm học.

Tổ chức, tham dự đầy đủ, có hiệu quả các hội thi, hội giảng cấp trường, cấp huyện, tỉnh.

**Phát động phong trào tự làm đồ dùng dạy học. Mỗi GV tự làm một đồ dùng dạy học để dự thi và nộp về phòng thiết bị.**

Phát động cán bộ GV, NV viết và áp dụng sáng kiến, phần đầu có 5 sáng kiến được công nhận phạm vi cấp cơ sở.

### **7.2. Thực hiện chăm sóc sức khỏe học sinh**

Triển khai thực hiện nghiêm túc chương trình giáo dục an toàn giao thông từ lớp 1 đến lớp 5. Chỉ đạo giáo viên chú ý giáo dục học sinh kỹ năng phòng chống cháy nổ, kỹ năng thoát hiểm khi có hỏa hoạn, thực hiện tốt văn hoá giao thông... trong các tiết HĐTN, hoạt động GDNGLL và linh hoạt lồng ghép trong các bài học một cách phù hợp.

Kiên quyết không để xảy ra ùn tắc giao thông ở cổng trường vào giờ tan học.

Chỉ đạo các tổ chuyên môn, các đoàn thể tăng cường công tác xây dựng và bảo vệ môi trường xanh - sạch - đẹp trong nhà trường.

Chỉ đạo Y tế nhà trường hoạt động, khai thác có hiệu quả CSVC hiện có; xây dựng kế hoạch, tham mưu, tư vấn, tuyên truyền các biện pháp phòng tránh các dịch bệnh; chăm sóc sức khỏe, chăm sóc răng miệng cho học sinh thường xuyên. Tổ chức tốt lớp ăn bán trú, coi trọng vệ sinh an toàn thực phẩm, VSMT.

### **7.3. Hoạt động Đội TNTP Hồ Chí Minh:**

- Tổ chức có hiệu quả các HĐTN, hoạt động GDNGLL, quan tâm đến việc giáo dục thể chất cho học sinh. Tổ chức **giao lưu tiếng hát dân ca**, tổ chức Vui Tết Trung thu, sinh hoạt Đội, sinh hoạt Sao, múa hát/thể dục sân trường, tìm hiểu về quê hương, về Đảng, về Bác Hồ kính yêu. Chọn ngày 20/11 hằng năm là ngày giáo dục truyền thống của nhà trường; đẩy mạnh các hoạt động như bóng đá, cờ vua, cầu lông, thể dục nhịp điệu,... Thực hiện có nền nếp tập thể dục giữa giờ, thể dục tại chỗ trong các tiết học cho học sinh, phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý, phù hợp nội dung học tập của học sinh, tình hình và điều kiện thực tế.

- Căn cứ tình hình thực tế để có thể tổ chức Lễ chào cờ đầu tuần với nội dung phù hợp, dành từ 10 - 15 phút trong tiết chào cờ để tổ chức các hoạt động giao lưu, tuyên truyền nhằm rèn kỹ năng sống, giá trị sống, giáo dục truyền thống và ý thức vệ

sinh phòng tránh các bệnh dịch ... theo chủ điểm, chủ đề các khối lớp đã phối hợp xây dựng. **100% CB, GV và học sinh hát Quốc ca khi chào cờ.**

- Kết hợp với chuyên môn nhà trường tổ chức các hoạt động lớn trong năm với các chủ đề: *Vui đến trường; Chăm ngoan học giỏi; Tri ân thầy cô; Uống nước nhớ nguồn; Chào Xuân mới-Mừng Đảng quang vinh; Tự hào Đoàn ta; Thiếu nhi vui khỏe; Ngày hội non sông; Tự hào truyền thống Đội viên.*

- Phối hợp chặt chẽ, đồng bộ công tác Đội, Sao với công tác giáo dục của nhà trường, địa phương, gia đình, tạo sân chơi lành mạnh và môi trường thân thiện cho các em hoạt động, tạo không khí vui tươi, từ đó các em thích đến trường.

#### **7.4. Các hội thi, giao lưu trong năm học:**

##### **\* Giáo viên:**

- Tổ chức hội giảng vào tháng 10 và tháng 2: toàn trường dự, đánh giá tiết dạy và xếp thứ tự từ 1 đến hết; bồi dưỡng GV tham gia thi GV dạy giỏi cấp huyện (khối 3,5); thi giáo viên dạy giỏi cấp trường.

- **Nhân viên thiết bị đồ dùng xây dựng kế hoạch, tham gia tổ chức thi “Sử dụng, khai thác học liệu, thiết bị dạy học”.**

##### **\* Học sinh:**

+ GV tiếng Anh tổ chức cho các em tham gia giao lưu tiếng Anh.

+ Liên hoan “Chiến sĩ nhỏ Điện Biên” chào mừng 70 năm chiến thắng Điện Biên Phủ.

+ GV âm nhạc tổ chức cho các em tham gia giao lưu “Giai điệu tuổi hồng” và “Tiếng hát dân ca”, các HĐTN khác.

+ GV GDTC tổ chức cho HS tham gia giao lưu: bóng đá, cờ vua, cầu lông.

+ Giáo viên làm công tác thư viện xây dựng kế hoạch và tổ chức cho các em tham gia Ngày hội đọc sách.

+ Đoàn thanh niên, Ban phụ trách Đội kết hợp với công ty Kỹ năng sống Everest tổ chức cho các em tham gia chương trình ngoại khoá “Em vui khoẻ mỗi ngày” và các HĐTN theo kế hoạch của nhà trường, của Đội.

- Đẩy mạnh hơn nữa phong trào Vở sạch – Chữ đẹp trong nhà trường, phấn đấu 70% trở lên số HS trong lớp đạt chuẩn VS-CD.

- Khuyến khích học sinh các khối lớp tự nguyện tham gia thi các môn Toán, Tiếng Việt, Tiếng Anh,... trên mạng Internet.

##### **Yêu cầu:**

- Tham dự có chất lượng các hội thi, các cuộc giao lưu do các cấp tổ chức. Phấn đấu các hội thi cấp huyện đều đạt. Khi GV tham dự hội thi, yêu cầu Hội đồng tư vấn, Tổ chuyên môn, Tổ GV cốt cán, giáo viên có kinh nghiệm xây dựng, giúp đỡ, dạy ủng hộ, tạo mọi điều kiện để GV tham dự đạt kết quả.

- Không thành lập đội tuyển để bồi dưỡng, không giao chỉ tiêu, không lấy thành tích của các hoạt động giao lưu nói trên làm tiêu chí để xét thi đua các lớp nhưng kết quả hoạt động này góp phần đánh giá tay nghề, chuyên môn nghiệp vụ, công tác chủ nhiệm, tinh thần trách nhiệm để làm căn cứ xếp loại viên chức, đánh giá Chuẩn NNGV tiểu học.

## 8. Thực hiện chế độ thông tin báo cáo chính xác, đúng thời gian

Yêu cầu cá nhân nộp về Tổ CM; Tổ CM gửi về nhà trường theo đúng thời gian từng thời điểm; phải ghi rõ ngày, tháng, năm và có kí nhận đầy đủ, đúng thể thức văn bản quy định.

### III. Chỉ tiêu phấn đấu

#### 1. Phòng, chống dịch bệnh

Đảm bảo mức độ: Thực hiện tốt, trường học an toàn.

#### 2. Chất lượng giáo dục

\* *Kết quả giáo dục cuối năm lớp 1, 2, 3, 4 (HS bình thường):*

Khối	Số HS ĐDG	HTXS		HTT		HT		CHT		Ghi chú
		SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	
1	79	22	27,8	30	38,0	25	31,7	2	2,5	1KT
2	61	22	36,0	19	31,1	18	29,6	2	3,3	1KT
3	93	26	28,0	32	34,4	34	36,5	1	1,1	
4	74	21	28,4	25	33,8	28	37,8	0	0	2KT
<b>Tổng</b>	<b>307</b>	<b>91</b>	<b>29,7</b>	<b>106</b>	<b>34,5</b>	<b>105</b>	<b>34,2</b>	<b>5</b>	<b>1,6</b>	<b>6KT</b>

\* *Kết quả đánh giá cuối năm lớp 5*

Học sinh bình thường: 78/78 em.

Môn học	Hoàn thành tốt		Hoàn thành		Chưa hoàn thành	
	SL	%	SL	%	SL	%
Tiếng Việt	27	34,6	51	65,4	0	0
Toán	26	33,3	52	66,7	0	0
Đạo đức	46	58,8	32	41,2	0	0
Khoa học	42	53,8	36	46,2	0	0
Lịch sử và Địa lí	45	57,7	33	42,3	0	0
Âm nhạc	45	57,7	33	42,3	0	0
Mĩ thuật	45	57,7	33	42,3	0	0
Kĩ thuật	45	57,7	33	42,3	0	0
Thể dục	59	75,6	19	24,4	0	0
Tiếng Anh	35	44,9	43	55,1	0	0
Tin học	29	37,2	49	62,8	0	0

Học sinh khuyết tật:

Khối	Số HS	Tiếng Việt						Toán					
		HHT		HT		CHT		HHT		HT		CHT	
		SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%
1	1			1	100					1	100		
2	1			1	100					1	100		
4	2			2	100					2	100		
5	2			2	100					2	100		
<b>Tổng</b>	<b>6</b>			<b>6</b>	<b>100</b>					<b>6</b>	<b>100</b>		

- Đánh giá về hình thành và phát triển năng lực:

1. Lớp 1,2,3,4		Lớp 1		Lớp 2		Lớp 3		Lớp 4		Tổng	
		SL	TL	SL	TL	SL	TL	SL	TL	SL	TL
<b>1.1 Năng lực chung</b>		<b>79</b>	<b>100</b>	<b>61</b>	<b>100</b>	<b>93</b>	<b>100</b>	<b>74</b>	<b>100</b>	<b>307</b>	<b>100</b>
Tự chủ và tự học	Tốt	66	83,5	42	68,9	58	62,4	60	81,1	<b>226</b>	<b>73,6</b>
	Đạt	13	16,5	19	31,1	35	37,6	14	18,9	<b>81</b>	<b>26,4</b>
	Cần cố gắng	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
Giao tiếp và hợp tác	Tốt	61	77,2	42	68,9	59	63,4	59	79,7	<b>221</b>	<b>72,0</b>
	Đạt	18	27,8	19	31,1	34	36,6	15	20,3	<b>86</b>	<b>28,0</b>
	Cần cố gắng	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
GQ vấn đề và sáng tạo	Tốt	53	67,1	41	67,2	58	62,4	50	67,6	<b>202</b>	<b>65,8</b>
	Đạt	24	30,4	18	29,5	34	36,5	24	32,4	<b>100</b>	<b>32,6</b>
	Cần cố gắng	2	2,5	2	3,3	1	1,1	0	0	<b>5</b>	<b>1,6</b>
<b>1.2. NL đặc thù</b>		<b>79</b>	<b>100</b>	<b>61</b>	<b>100</b>	<b>93</b>	<b>100</b>	<b>74</b>	<b>100</b>	<b>307</b>	<b>100</b>
Ngôn ngữ	Tốt	53	77,2	43	70,5	58	62,4	50	67,6	<b>204</b>	<b>66,4</b>
	Đạt	25	31,6	17	27,9	35	37,6	24	32,4	<b>101</b>	<b>32,9</b>
	Cần cố gắng	1	1,2	1	1,6	0	0	0	0	<b>2</b>	<b>0,7</b>
Tính toán	Tốt	57	72,2	42	68,9	61	65,6	55	74,3	<b>209</b>	<b>68,1</b>
	Đạt	21	26,6	18	29,5	31	33,3	19	25,7	<b>95</b>	<b>30,9</b>
	Cần cố gắng	1	1,2	1	1,6	1	1,1	0	0	<b>3</b>	<b>1,0</b>
Thẩm mỹ	Tốt	53	77,2	43	70,5	58	62,4	50	67,6	<b>204</b>	<b>66,4</b>
	Đạt	26	32,9	18	29,5	35	37,6	24	32,4	<b>103</b>	<b>33,6</b>
	Cần cố gắng	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
Thể chất	Tốt	56	70,9	43	70,5	61	65,6	55	74,3	<b>216</b>	<b>70,4</b>
	Đạt	23	29,1	18	29,5	32	34,4	19	25,7	<b>91</b>	<b>29,6</b>
	Cần cố gắng	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
Khoa học	Tốt	58	73,4	43	70,5	58	62,4	55	74,3	<b>214</b>	<b>69,7</b>
	Đạt	21	26,6	18	29,5	35	37,6	19	25,7	<b>93</b>	<b>30,3</b>
	Cần cố gắng	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
<b>Lớp 3 và lớp 4</b>						<b>93</b>	<b>100</b>	<b>74</b>	<b>100</b>	<b>167</b>	<b>100</b>
Tin học	Tốt					68	73,1	50	67,6	<b>118</b>	<b>70,7</b>
	Đạt					25	26,9	24	32,4	<b>49</b>	<b>29,3</b>



	Cần cố gắng					0	0	0	0	0	0
<b>Công nghệ</b>	Tốt					68	73,1	55	74,3	<b>125</b>	<b>74,9</b>
	Đạt					25	26,9	19	25,7	<b>42</b>	<b>25,1</b>
	Cần cố gắng					0	0	0	0	0	0

Lớp 5:

Nội dung ĐG	Số HS được ĐG	Tốt		Đạt		Cần cố gắng	
		SL	%	SL	%	SL	%
Tự phục vụ, tự quản	78	46	59,0	32	41,0	0	
Hợp tác	78	49	62,8	29	37,2	0	
Tự học và GQVĐ	78	47	60,3	31	29,7	0	

- Đánh giá về hình thành và phát triển phẩm chất:

		Lớp 1		Lớp 2		Lớp 3		Lớp 4		Tổng	
		SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%
<b>Số HS được ĐG</b>		<b>79</b>	<b>100</b>	<b>61</b>	<b>100</b>	<b>93</b>	<b>100</b>	<b>74</b>	<b>100</b>	<b>307</b>	<b>100</b>
<b>Yêu nước</b>	Tốt	72	91,1	55	90,2	85	91,4	67	90,5	<b>279</b>	<b>90,9</b>
	Đạt	7	9,9	6	9,8	8	9,6	7	9,5	<b>28</b>	<b>9,1</b>
	Cần cố gắng	0	0	0	0	0	0	0	0	<b>0</b>	<b>0</b>
<b>Nhân ái</b>	Tốt	70	88,6	52	85,2	80	86,0	67	90,5	<b>269</b>	<b>87,6</b>
	Đạt	9	11,4	9	14,8	13	14,0	7	9,5	<b>38</b>	<b>12,4</b>
	Cần cố gắng	0	0	0	0	0	0	0	0	<b>0</b>	<b>0</b>
<b>Chăm chỉ</b>	Tốt	65	82,3	43	69,4	60	64,5	60	81,1	<b>228</b>	<b>74,3</b>
	Đạt	14	17,7	18	30,6	33	35,5	14	18,9	<b>79</b>	<b>25,7</b>
	Cần cố gắng	0	0	0	0	0	0	0	0	<b>0</b>	<b>0</b>
<b>Trung thực</b>	Tốt	68	86,1	55	90,2	75	80,6	63	85,1	<b>261</b>	<b>85,0</b>
	Đạt	11	13,9	6	9,8	18	19,4	11	14,9	<b>46</b>	<b>15,0</b>
	Cần cố gắng	0	0	0	0	0	0	0	0	<b>0</b>	<b>0</b>
<b>Trách nhiệm</b>	Tốt	64	81,0	44	72,1	60	64,5	61	82,4	<b>229</b>	<b>74,6</b>
	Đạt	15	19	17	27,9	33	35,5	13	17,6	<b>78</b>	<b>25,4</b>
	Cần cố gắng	0	0	0	0	0	0	0	0	<b>0</b>	<b>0</b>

Lớp 5:

Nội dung ĐG	Số HS được ĐG	Tốt		Đạt		Cần cố gắng	
		SL	%	SL	%	SL	%
Chăm học, chăm làm	78	46	60,0	32	40,0	0	
Tự tin, trách nhiệm	78	45	57,7	33	42,3	0	
Trung thực, kỉ luật	78	60	78,2	18	21,8	0	
Đoàn kết, yêu thương	78	70	89,7	8	10,3	0	

- Xếp loại thể lực (không tính HSKT):

HS nam: Tốt: 105/203 em – tỉ lệ 51,7% ; Đạt: 98/203 em – 48,3% ; CĐ: 0

HS nữ: Tốt: 90/176 em – tỉ lệ 51,1% ; Đạt: 86/176 em – 48,9% ; CĐ: 0

- Học sinh hoàn thành CTLH, CTTH, lên lớp thẳng: 380/385 – đạt 98,7%.

Trong đó HS lớp 5 hoàn thành chương trình Tiểu học: 78/78 em – đạt 100%.

6 HSKT đạt yêu cầu theo kế hoạch giáo dục cá nhân, được chuyển học hòa nhập lớp trên.

\* *Danh hiệu thi đua cuối năm:*

+ Tập thể:

Lớp Xuất sắc: 4 lớp; Lớp Tiên Tiến: 10 lớp

+ Cá nhân:

Học sinh Xuất sắc (lớp 1,2,3,4)/HS hoàn thành XS các nội dung học tập và rèn luyện (lớp 5): 110/385 – tỉ lệ 28,6%.

Học sinh Tiêu biểu (lớp 1-4)/HS có thành tích vượt trội hay tiến bộ vượt bậc về ít nhất 1 môn học hoặc ít nhất 1 năng lực, phẩm chất (lớp 5): 133/385 – tỉ lệ 34,5%.

\* *Kết quả tham gia các cuộc giao lưu:*

Cấp quốc gia: 03 em; cấp tỉnh: 05 em; cấp huyện: 10 em

### **3. Danh hiệu Nhà trường, các đoàn thể và cá nhân CB giáo viên, NV**

- Nhà trường: Tập thể LĐ tiên tiến;

Cơ quan, đơn vị đạt chuẩn văn hóa năm 2023.

- Đơn vị đạt chuẩn PCGDTH mức độ 3, xóa mù chữ mức độ 2.

- Công đoàn: Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.

- Chi Đoàn thanh niên: Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ

- Liên Đội: Vững mạnh.

- Cá nhân:

+ Chiến sĩ Thi đua cấp cơ sở: 3 đ/c; Lao động Tiên Tiến: 19 đ/c.

+ 100% GV tham gia Hội giảng. Phần đầu xếp loại Giỏi 15/19, tỉ lệ 78,9%; xếp loại Khá: 4/19, tỉ lệ 21,1%. Không có tiết xếp loại Trung bình.

+ 14 GVĐG cấp trường, 01 GVĐG cấp huyện.

+ Xếp loại Chuẩn HT, Chuẩn phó hiệu trưởng, Chuẩn nghề nghiệp GVTH:

Tốt: 7/21 – đạt 33,3%; Khá: 14/21 – đạt 66,7%; Đạt: 0

+ Đánh giá, phân loại viên chức:

Hoàn thành Xuất sắc nhiệm vụ: 7/24 – đạt 29.2%

Hoàn thành Tốt nhiệm vụ: 16/24 – đạt 66.7%

Hoàn thành nhiệm vụ: 01/24 – tỉ lệ 4.1%.

Không có CB, GV, NV không hoàn thành nhiệm vụ.

+ Chuyển đổi số: 95% GV lưu kế hoạch dạy học và KH bài dạy trực tuyến, có máy tính xách tay khi lên lớp; 85% GV thực hiện thành thạo bài giảng điện tử.

+ 100% CB, GV, NV đạt danh hiệu "Giỏi việc trường, đảm việc nhà", đạt gia đình nhà giáo văn hoá, phần đầu không có người trong gia đình mắc các tệ nạn XH.

#### **4. Cơ sở vật chất và thiết bị dạy học:**

- Duy trì đảm bảo đủ phòng học cho các lớp và 2 phòng học bộ môn.

- Đảm bảo đủ thiết bị dạy học tối thiểu theo quy định, 100% lớp học có ti vi màn hình rộng kết nối Internet hoạt động tốt.

#### **5. Công tác kiểm định, xây dựng trường chuẩn, thư viện:**

Duy trì kiểm định chất lượng GD cấp độ 2, trường chuẩn quốc gia mức độ I, Thư viện trường học mức 1.

### **IV. Giải pháp thực hiện**

#### **1. Làm tốt công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức, tư tưởng, chính trị**

Triển khai tuyên truyền kịp thời Chỉ thị, Nghị quyết của các cấp ủy Đảng, chính quyền, các văn bản chỉ đạo của các cấp liên quan tới giáo dục đến CBGV,NV. Tổ chức trao đổi thảo luận giữa các thành viên trong tổ, trong trường đề mỗi CB, GV có nhận thức đúng, tích cực vận dụng và làm theo.

Tuyên truyền CBGV,NV, HS và PHHS tuyệt đối không lơ là, chủ quan trong phòng dịch theo mùa;

Phối hợp cùng Công đoàn, các đoàn thể đồng viên, giám sát, kịp thời phát hiện và ngăn chặn những hành vi xúc phạm nhân phẩm học sinh, đồng nghiệp.

GV không kỉ luật học sinh dưới bất kì hình thức nào, không nhận xét khuyết điểm của học sinh trước CMHS và đối xử thiếu công bằng với học sinh, đặc biệt là học sinh khuyết tật, học sinh có hoàn cảnh khó khăn.

Bản thân mỗi CBGV, NV tích cực tự rèn luyện, tu dưỡng phẩm chất, đạo đức, lương tâm nghề nghiệp. Thực sự là nòng cốt và là tấm gương sáng về mọi mặt cho học sinh noi theo.

Nhà trường thực hiện đầy đủ chế độ chính sách cho người lao động.

#### **2. Xây dựng và bồi dưỡng đội ngũ CB, GV, NV**

Tập trung chỉ đạo, triển khai thực hiện nghiêm túc việc bồi dưỡng và tự bồi dưỡng để nâng cao chất lượng đội ngũ đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục. Đặc biệt quan tâm tự bồi dưỡng nâng cao năng lực và phẩm chất theo chuẩn hiệu trưởng, chuẩn PHT và chuẩn nghề nghiệp GV tiểu học. Tự rèn luyện bồi dưỡng theo các tiêu chí đánh giá viên chức theo Luật viên chức.

Xây dựng tập thể CB, GV gương mẫu, nhiệt tình, trách nhiệm, đoàn kết nội bộ, chấp hành nghiêm túc nội quy của trường; tận tâm, tận tụy, hết lòng yêu thương, tôn trọng học sinh; vui vẻ, cởi mở, sẵn sàng chia sẻ, luôn thân thiện với mọi người.

Thực hiện tốt quy chế dân chủ trong mọi hoạt động, tổ chức tốt Hội nghị CBVC cấp tổ, cấp trường; dân chủ, công khai trong việc xây dựng và thực hiện kế hoạch. Thực hiện nghiêm túc có hiệu quả cuộc vận động và các phong trào thi đua. Coi đó là kim chỉ nam xuyên suốt các hoạt động dạy và học trong năm học, là mục tiêu để CB, GV, NV và học sinh phấn đấu và rèn luyện.

Xây dựng các gương điển hình tiên tiến về mọi mặt để CB, GV và HS phấn đấu, học tập và noi theo.

- Nhà trường, tổ chuyên môn, GV xây dựng kế hoạch bồi dưỡng đáp ứng nhu cầu của cá nhân và phù hợp với tình hình thực tế, nhiệm vụ năm học. Năm học này, nhà trường dành nhiều thời gian bồi dưỡng GV:

+ Xây dựng kế hoạch môn học/HĐGD, kế hoạch bài dạy, kế hoạch tổ chức các tiết HĐTN đầu tuần để tiếp tục thực hiện Chương trình GDPT 2018 có hiệu quả;

+ Ứng dụng công nghệ thông tin để thực hiện chuyển đổi số trong giáo dục, nhằm giảm áp lực về hồ sơ, sổ sách, dành nhiều thời gian cho GV quan tâm đến học sinh và đổi mới phương pháp dạy học.

- Các tổ chuyên môn xây dựng kế hoạch tổ chức sinh hoạt chuyên môn tối thiểu 1 lần/2 tuần; chú trọng đổi mới nội dung và hình thức sinh hoạt chuyên môn thông qua hoạt động dự giờ, nghiên cứu bài học. Tổ chức tốt các chuyên đề, hội thảo về:

+ Đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học, đánh giá HS theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực của học sinh, nâng cao chất lượng giáo dục;

+ Vận dụng phù hợp những thành tích cụ thể của các mô hình, phương thức giáo dục tiên tiến nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục;

+ Đổi mới tổ chức hoạt động giáo dục trên lớp học, giáo dục STEM, vận dụng “sơ đồ tư duy” vào dạy học 1 số môn, dạy Khoa học lớp 5 theo phương pháp “Bàn tay nặn bột”, tổ chức thực hành trải nghiệm, tích hợp nội dung giáo dục địa phương, vận dụng kiến thức đã học vào thực tế cuộc sống...

Ngoài ra, GV dạy lớp 5 kết hợp với GV dạy lớp 6 (trường THCS Tân Tiến) kết hợp tổ chức sinh hoạt chuyên môn, hội thảo chủ đề: Chuẩn bị tâm thế cho học sinh lớp 5 vào lớp 6 theo Chương trình GDPT 2018; GV dạy lớp 1,2,3,4 thực hiện nghiêm túc sinh hoạt chuyên môn liên trường do Phòng GDĐT tổ chức và chủ động phối kết hợp với trường bạn sinh hoạt chuyên môn theo nhóm trường.

- Tiếp tục tổ chức bồi dưỡng cho giáo viên về đánh giá học sinh theo Thông tư số 30/2014/TT-BGDĐT ngày 28/8/2014 và Thông tư số 22/2016/TT-BGDĐT ngày 22/9/2016 của Bộ GDĐT đối với học sinh lớp 5; Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 của Bộ GDĐT đối với học sinh lớp 1, lớp 2, lớp 3, lớp 4.

### **3. Nâng cao trách nhiệm của các tổ chức, cá nhân nhằm nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện**

#### **3.1. Chỉ đạo thực hiện nghiêm túc chương trình, kế hoạch giáo dục**

- Tổ chức dạy-học 2 buổi/ngày đối với 100% học sinh ngay từ tuần 1.

- Xây dựng quy chế chuyên môn chi tiết, triển khai tới toàn thể GV ngay từ đầu năm học.

- Giáo viên thực hiện kế hoạch bài dạy ngay sau Lễ Khai giảng năm học mới (05/9/2023); dạy đủ các môn học, hoạt động giáo dục bắt buộc, môn học tự chọn;

thực hiện nghiêm túc giờ lên lớp, giờ nào việc nấy, thực hiện đúng tiến độ chương trình, đảm bảo thời gian từng học kì và thời gian năm học; linh hoạt trong tổ chức thực hiện dạy học các môn học, hoạt động giáo dục phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương, nhà trường và đối tượng HS, đảm bảo cuối năm học đạt được yêu cầu cần đạt theo quy định của chương trình.

- Nâng cao chất lượng dạy-học buổi 2, xác định đúng yêu cầu trọng tâm từng môn học và nắm vững đặc điểm, tình hình HS của lớp để xây dựng kế hoạch dạy học buổi 2 sát thực, hiệu quả. Quan tâm hình thành và phát triển năng lực cá nhân HS, nhóm đối tượng HS, hướng dẫn HS hoàn thành bài ngay tại lớp...

- Nhà trường lựa chọn hợp tác với những trung tâm có đủ năng lực, được cấp phép để dạy Tiếng Anh tự chọn đối với HS lớp 1, lớp 2 và dạy Kỹ năng sống các khối lớp.

- Chỉ đạo làm tốt công tác bán trú, giáo dục kỹ năng sống và các hoạt động ngoài giờ học chính khóa, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện.

- Tăng cường hoạt động kiểm tra, giám sát việc thực hiện chương trình, kế hoạch giáo dục.

### **3.2. Đẩy mạnh hoạt động của tổ chuyên môn:**

Đổi mới nội dung sinh hoạt tổ, hướng dẫn các thành viên trong tổ xây dựng kế hoạch chi tiết, tổ chức thực hiện nghiêm túc theo kế hoạch. Thực hiện tốt việc tư vấn, thúc đẩy trong kiểm tra đánh giá.

Tạo điều kiện để các thành viên trong tổ phát huy tính dân chủ, phát huy khả năng mỗi cá nhân trong mọi hoạt động. Thực hiện có hiệu quả, đúng thời gian các chuyên đề, sinh hoạt tổ nghiêm túc (2 tuần 1 lần đối với tổ chuyên môn vào chiều thứ sáu hằng tuần từ 16 giờ 20 phút); thường xuyên trao đổi, góp ý kiến để tháo gỡ khó khăn trong chuyên môn, trong cuộc sống; đặc biệt là bàn biện pháp kèm HS yếu, HS khuyết tật, BDHS có năng khiếu, biện pháp chủ nhiệm lớp.

Các tổ chuyên môn xây dựng các gương điển hình tiên tiến, lớp xuất sắc, xây dựng GV cốt cán có chuyên môn vững vàng để giúp đỡ các thành viên trong tổ giải quyết những khó khăn, vướng mắc.

**Tổ trưởng, tổ phó kiểm tra, nhận xét Kế hoạch bài dạy của 100% GV trong tổ trước khi PHT kiểm tra và chịu trách nhiệm về kết quả kiểm tra; Phó hiệu trưởng kiểm tra lần 2, nhận xét, ký duyệt và lưu QTNT chậm nhất vào thứ 6 hằng tuần.**

Động viên, khích lệ GV ứng dụng CNTT trong giảng dạy để tạo hứng thú học tập cho HS, nâng cao chất lượng giờ lên lớp; ứng dụng CNTT trong việc lưu trữ hồ sơ góp phần nâng quả hiệu quả thực hiện chuyên đổi số trong giáo dục.

Giáo viên dạy Tiếng Anh sinh hoạt riêng theo nhóm chuyên môn để thuận lợi trong việc thống nhất, trao đổi, chia sẻ và giải quyết kịp thời những khó khăn, vướng mắc trong dạy Tiếng Anh; tổ chức CLB Tiếng Anh của trường hoạt động có hiệu quả.

### **3.3. Trách nhiệm của giáo viên**

Thực hiện nghiêm túc quy chế chuyên môn, chủ động xây dựng kế hoạch chủ nhiệm (đối với GV làm công tác chủ nhiệm lớp), kế hoạch bài dạy phù hợp theo đặc điểm đối tượng học sinh của lớp. Kế hoạch phải sát với thực tế. Thực hiện nghiêm

túc kế hoạch đã đề ra; chủ động linh hoạt điều chỉnh, bổ sung kịp thời trong quá trình thực hiện kế hoạch.

Đa dạng hóa các hình thức tổ chức dạy học. Tích cực đổi mới phương pháp soạn giảng, hình thức tổ chức dạy học, tăng cường đưa các trò chơi dân gian, các hoạt động trải nghiệm vào trong giảng dạy để tạo hứng thú và GD truyền thống cho HS; linh hoạt ứng dụng CNTT trong giảng dạy; tạo không khí học tập thoải mái, nhẹ nhàng, môi trường thân thiện để học sinh tích cực rèn luyện, tích cực học tập, phát huy năng lực cá nhân.

Tiếp tục duy trì và thực hiện tốt hơn nữa nền nếp dạy và học; đi sâu đi sát lớp, đảm bảo duy trì, giữ vững sĩ số từ đầu đến cuối năm học; làm tốt công tác chủ nhiệm lớp và công tác XHHGD; liên hệ, phối kết hợp thường xuyên với CMHS; rèn luyện kỉ cương nền nếp, ý thức tự quản, tự giác cho học sinh; GVCN lớp và GV bộ môn luôn có sự phối kết hợp chặt chẽ trong giáo dục.

Khai thác có hiệu quả đồ dùng dạy học, mỗi GV cần tích cực tự làm đồ dùng dạy học bổ sung vào bộ thiết bị dùng chung. GV lên lớp phải có đồ dùng dạy học, sử dụng hiệu quả. GV chủ động xây dựng kế hoạch dạy học, trình duyệt trước khi xây dựng kế hoạch bài dạy tối thiểu 1 tuần. **Phó HT duyệt kế hoạch dạy học của từng tổ, từng GV và lưu QTNT trước hai tuần.**

Có kế hoạch, biện pháp cụ thể kèm cặp, giúp đỡ HS yếu kém, quan tâm bồi dưỡng học sinh có năng khiếu, xây dựng kỉ cương nền nếp học tập cho học sinh, chú trọng nâng cao chất lượng toàn diện, chất lượng VSCĐ, chất lượng các hoạt động GDNGLL, chất lượng phổ cập GDTH và kĩ năng giao tiếp cho HS.

Kiểm tra, đánh giá HS thường xuyên, đánh giá định kỳ, nhận bàn giao kết quả giáo dục cuối năm học nghiêm túc, đúng quy định. Thực hiện kiểm tra, đánh giá học sinh không gây áp lực đối với HS song phải đảm bảo nghiêm túc, đúng quy định, phản ánh đúng chất lượng, kiên quyết không để học sinh “ngồi nhầm lớp”.

Xây dựng các gương HS điển hình tiên tiến về từng mặt, điển hình toàn diện trong lớp, trong trường để học sinh khác học tập và noi theo.

Tích cực nhắc nhở, GD học sinh thói quen thực hiện tốt Luật giao thông, vệ sinh thân thể, vệ sinh môi trường; các biện pháp phòng chống dịch bệnh; kỹ năng thoát hiểm khi có cháy nổ; xây dựng mối quan hệ thân thiện giữa GV- HS - CMHS.

### **3.4. Yêu cầu đối với Học sinh**

- Đảm bảo đi học đầy đủ, đúng giờ, có đủ sách vở, đồ dùng học tập.
- Rèn kỹ năng sử dụng đồ dùng học tập chính xác, nhanh nhẹn.
- Thực hiện nền nếp, thói quen học tập tốt, nói lời hay, làm việc tốt.
- Nghiêm chỉnh chấp hành nội quy trường, lớp và các quy định của Đội.

**- Thực hiện tốt việc dọn vệ sinh khu nghĩa trang liệt sỹ xã Tân Tiến; chăm sóc, bảo vệ cây xanh trước cửa lớp, trong sân trường, khu thư viện xanh của nhà trường.**

- Thực hiện thường xuyên, có hiệu quả các buổi hoạt động tập thể, Chào cờ, sinh hoạt ngoại khoá với nội dung thiết thực, phù hợp; tăng cường các hoạt động giao lưu gắn với rèn kỹ năng để nâng cao năng lực, phẩm chất theo mục tiêu của cấp học.

- Tích cực tìm hiểu về tự nhiên và xã hội, tìm hiểu lịch sử địa phương, truyền thống và các anh hùng dân tộc của quê hương ...

- Thực hiện tốt ATGT, đặc biệt khu vực công trường. Thực hiện tốt văn hoá giao thông, văn hóa học đường.

- Thực hiện tốt các biện pháp phòng chống dịch bệnh.

- Thực hiện nghiêm túc “Tiếng trống sạch trường”.

### **3.5. Nâng cao vai trò, trách nhiệm của Ban phụ trách Đội**

- Phụ trách Đội có kế hoạch hoạt động chi tiết, phù hợp với điều kiện của đơn vị; phối kết hợp với GVCN lớp tổ chức tốt Đại hội chi đội và tổ chức tốt Đại hội Liên đội nhiệm kỳ năm học 2023-2024.

- Tổ chức tốt các tiết HĐTN dưới cờ hàng tuần (yêu cầu hát Quốc ca, Đội ca phải to, rõ ràng, dứt khoát, hùng tráng, đúng giai điệu và lời ca), nội dung phong phú, thiết thực (khoảng 10 phút kiểm điểm việc thực hiện KH tuần qua và triển khai kế hoạch tuần mới, khoảng 10 -15 phút dành cho các HĐ của HS, giao lưu,... theo chủ điểm tuần; 5-10 phút dành cho công tác y tế, VS môi trường, Thư viện,...). Tập trung rèn nền nếp kỉ luật, vệ sinh cho HS.

- Thành lập đội Cờ đỏ để hướng dẫn và theo dõi thi đua các chi đội, lớp nhi đồng. Phụ trách Đội cùng GV trực ban, đội Cờ đỏ theo dõi thực hiện nền nếp của HS; kết hợp chặt chẽ, thường xuyên với GV chủ nhiệm và GV bộ môn, với Đoàn thanh niên, có KH chi tiết tổ chức thật tốt các Lễ kỷ niệm; chú trọng việc tổ chức giao lưu, tổ chức các hội thi, tích cực đưa các trò chơi dân gian gắn với các kiến thức đã học;

- Tăng cường kiểm tra nền nếp, sinh hoạt Đội, Sao và các HĐGDNGLL; phối hợp cùng nhân viên y tế làm tốt công tác chăm sóc sức khỏe cho HS và VSMT.

### **3.6. Tăng cường sự lãnh đạo của BGH nhà trường**

Xây dựng và chỉ đạo nghiêm túc theo kế hoạch. Tăng cường dự giờ thăm lớp, kiểm tra đột xuất, KT chuyên đề, KT hoạt động sư phạm nhà giáo 100% GV, NV theo kế hoạch. Thực hiện tốt việc tư vấn thúc đẩy trong kiểm tra.

Thực hiện nghiêm túc công bằng, công khai, dân chủ trong xây dựng kế hoạch, trong tuyển dụng viên chức, trong tài chính và trong mọi hoạt động của nhà trường.

Tập trung chỉ đạo:

- **Nền nếp, kỷ cương dạy và học:** Xây dựng tác phong làm việc khoa học. Thực hiện nghiêm túc “giờ nào, việc ấy”. Coi nền nếp là chất lượng.

- **Chuyên môn:**

+ Chỉ đạo và thực hiện nghiêm túc dạy học chương trình giáo dục phổ thông 2018 đối với lớp 1, 2, 3, 4; Chương trình giáo dục phổ thông theo Quyết định 16/2006 đối với lớp 5; đổi mới PP dạy học. Thực hiện tốt các hội thi, hội giảng, kiểm tra đánh giá. Thực hiện nghiêm túc chương trình kế hoạch. Quản lý, tổ chức hiệu quả dạy học theo đối tượng, dạy buổi 2, tiết học tự chọn (KNS, dạy tiếng Anh tăng cường,) và lớp bán trú, giáo dục bơi,...

+ Chỉ đạo sát việc sinh hoạt tổ/ nhóm chuyên môn có hiệu quả, kịp thời nắm bắt tình hình để cùng Tổ CM tháo gỡ mọi khó khăn, tránh quan liêu, làm việc hình thức; 100% GV được kiểm tra, đánh giá, xếp loại GV theo chuẩn nghề nghiệp,

100% CB, GV, NV được đánh giá, xếp loại viên chức cuối năm. Thường xuyên kiểm tra, đánh giá việc khai thác, sử dụng CSVN, đồ dùng dạy học của thầy và trò.

+ Nghiên cứu, chỉ đạo sát việc đánh giá học sinh theo Thông tư 30/2014 kết hợp với Thông tư 22/2016 và Thông tư 27/2020 đảm bảo đúng quy định.

+ Chỉ đạo thực hiện đúng quy trình lựa chọn, cung ứng sách giáo khoa lớp 5 cho năm học tới. Chỉ đạo GV dạy lớp 5 năm học 2024-2025, GV cốt cán, Hội đồng chọn SGK của nhà trường tích cực tìm hiểu, tham gia tập huấn giới thiệu SGK lớp 5 Chương trình GDPT 2018 của các nhà xuất bản; nghiên cứu nghiêm túc, đề xuất lựa chọn sách giáo khoa lớp 5 phù hợp với thực tế.

#### **- Chất lượng giáo dục:**

+ Tổ chức các buổi sinh hoạt ngoại khoá và các buổi HĐGDNGLL đạt hiệu quả; đổi mới nội dung sinh hoạt theo hướng giao lưu trong lớp, trong tổ, toàn trường và liên trường.

+ Thực hiện tốt các cuộc vận động thông qua các đợt kiểm tra, KSCL và trong mọi hoạt động của nhà trường.

+ Chất lượng VSCĐ; chất lượng các hội thi, giao lưu; chất lượng toàn diện; chất lượng PCGD, hội giảng, quan tâm kèm cặp giúp đỡ HS yếu, HS khuyết tật, HS có hoàn cảnh khó khăn, HS mồ côi, HS là con thương binh...

### **3.7. Phát huy vai trò của Công đoàn và các đoàn thể trong trường**

- Công đoàn, Chi đoàn thanh niên cần xây dựng kế hoạch, phối kết hợp thường xuyên, tổ chức chỉ đạo thực hiện nghiêm túc theo kế hoạch; tích cực tuyên truyền, vận động, xây dựng mối quan hệ vui tươi, đầm ấm thông qua các buổi tọa đàm, thảo luận, sinh hoạt... Cuối mỗi tháng gửi Kế hoạch hoạt động cụ thể cho Bí thư chi bộ, Hiệu trưởng nhà trường để theo dõi, phối hợp và chỉ đạo thực hiện; phối kết hợp với nhà trường và các thành viên trong trường cùng hoàn thành tốt nhiệm vụ đề ra.

- Phát động CB, GV, NV thực hiện tốt các phong trào thi đua, tổ chức kí cam kết, thực hiện các phong trào thi đua và các cuộc vận động; thực hiện tốt quy định về đạo đức nhà giáo, thực hiện tốt nhiệm vụ năm học.

### **3.8. Công tác tài chính, thư viện, thiết bị đồ dùng và y tế trường học**

- Nhân viên xây dựng tác phong làm việc khoa học, tự giác; tích cực học tập, bồi dưỡng nâng trình độ đào tạo và năng lực chuyên môn; thường xuyên phối kết hợp chặt chẽ với đồng nghiệp trong thực hiện nhiệm vụ.

- Nhân viên làm công tác thư viện, thiết bị thiết lập hệ thống hồ sơ theo dõi, mượn/trả, vào sổ, kiểm kê nghiêm túc theo đúng quy định; có kế hoạch tu bổ, sửa chữa, bổ sung kịp thời tài liệu, thiết bị cần thiết; tổ chức giới thiệu cho CB, GV, NV và HS mượn, đọc tài liệu thường xuyên, hiệu quả; thực hiện tốt luân chuyển sách ở hai khu và các lớp. Khai thác triệt để và có hiệu quả phần mềm thư viện. Quan tâm hơn nữa tới việc rèn thói quen đọc sách, kể chuyện và làm theo sách; xây dựng văn hóa đọc cho giáo viên và học sinh; tổ chức có hiệu quả các HĐTN theo kế hoạch giáo dục nhà trường; thực hiện số hóa các loại hồ sơ quản lý thư viện.

- Nhân viên làm công tác thư viện có trách nhiệm cùng GVCN thường xuyên tổ chức, hướng dẫn HS lao động, chỉnh trang khu thư viện xanh; sắp xếp tủ thư viện tại các lớp học và khai thác triệt để, hiệu quả; phát động học sinh quyên góp sách



xây dựng tủ sách dùng chung, huy động các nguồn kinh phí để hỗ trợ sách giáo khoa cho các học sinh thuộc đối tượng chính sách, học sinh khuyết tật; học sinh hộ nghèo và cận nghèo, đảm bảo tất cả học sinh có đầy đủ sách giáo khoa trước khi vào năm học mới; **cùng PHT, Tổ trưởng TCM xây dựng kế hoạch tổ chức tiết học tại thư viện theo đúng yêu cầu tại Thông tư 16/2022. Giao tổ trưởng, tổ phó, PHT quản lý, điều hành, chịu trách nhiệm về chất lượng, hiệu quả làm việc của nhân viên thuộc biên chế của tổ.**

- Nhân viên phụ trách y tế học đường khai thác sử dụng có hiệu quả CSVC phòng y tế, chủ động xây dựng kế hoạch, khám và theo dõi sức khỏe ban đầu cho HS 2 lần/năm học. Tích cực tuyên truyền phòng, tránh các dịch bệnh cho HS. Chăm sóc răng miệng, phối hợp cùng Tổng phụ trách Đội kiểm tra, theo dõi việc thực hiện vệ sinh cá nhân, vệ sinh trường lớp, môi trường, cảnh quan nhà trường; phối hợp với GV dạy GDTC theo dõi đánh giá thể lực cho HS cuối năm học; tổ chức hướng dẫn HS phân loại rác thải theo quy định của Bộ Y tế (rác vô cơ, rác hữu cơ); khẩn trương đăng kí học để đạt chuẩn đào tạo đúng chuyên môn.

- Nhân viên kế toán thực hiện nghiêm túc nguyên tắc, quy định về tài chính; thực hiện công khai tài chính, tài sản của nhà trường đúng thời gian quy định; đảm bảo chế độ chính sách đối với CBGV, NV và học sinh, đặc biệt quan tâm thực hiện đúng chế độ chính sách đối với HS hộ nghèo, HS khuyết tật học hòa nhập và HS có hoàn cảnh khó khăn đột xuất.

#### **4. Nâng cao chất lượng phổ cập GDTH**

- Tham gia kiện toàn ban chỉ đạo phổ cập GDTH của xã Tân Tiến;  
- Phân công cán bộ, giáo viên điều tra, cập nhật số liệu vào phần mềm đảm bảo chính xác, kịp thời. Phối hợp cùng trường Mầm non và THCS Tân Tiến trong công tác phổ cập để đảm bảo số liệu chính xác, cập nhật kịp thời.

- Tích cực đổi mới PP dạy học, hạn chế học sinh lưu ban. Phối hợp với CMHS và các đoàn thể làm tốt công tác điều tra, huy động 100% số trẻ trong độ tuổi ra lớp, quan tâm giúp đỡ học sinh khuyết tật, học sinh nghèo, HS có hoàn cảnh khó khăn, HS mồ côi, không để học sinh bỏ học.

- Tuyên truyền trong cán bộ, giáo viên về vấn đề giáo dục hòa nhập. Chỉ đạo giáo viên dạy HSKT xây dựng Kế hoạch giáo dục cá nhân phù hợp với nhu cầu và khả năng của từng học sinh khuyết tật. Thực hiện dạy học và đánh giá theo kế hoạch giáo dục cá nhân; tùy theo dạng tật, mức độ khuyết tật mà học sinh được miễn một phần, một số nội dung, một số môn học với mục tiêu giúp học sinh khuyết tật được tương tác cùng bạn bè, các em hòa nhập và yêu cuộc sống.

- Quan tâm, động viên, hỗ trợ kịp thời đối với những HS có hoàn cảnh khó khăn và HS khuyết tật; thực hiện đúng chế độ hỗ trợ chi phí học tập đối với 6 HS con hộ nghèo và 7 HS khuyết tật. Ngoài ra, nhà trường phối kết hợp với Hội Khuyến học, Hội Chữ thập đỏ, các tổ chức xã hội địa phương đề nghị cấp trên xét tặng quà, tặng học bổng... đối với những học sinh có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn.

- Tích cực tham mưu với các cấp, làm tốt công tác XHH để huy động nguồn lực, vật chất và tinh thần trong xã hội cùng tham gia, hỗ trợ các hoạt động của nhà trường.

#### **5. Thực hiện các phong trào thi đua và các cuộc vận động**

Quán triệt nghiêm túc ý nghĩa, mục tiêu từng phong trào thi đua và cuộc vận động; làm tốt việc nêu gương “*người tốt, việc tốt*”, phát huy tấm gương tiêu biểu trong GV và HS; coi trọng việc giáo dục phẩm chất đạo đức, lối sống; phát động và thực hiện tốt các phong trào thi đua gắn với việc làm cụ thể như: tiết kiệm điện, nước, giữ vệ sinh môi trường, lương tâm nghề nghiệp; sử dụng và bảo quản đồ dùng dạy học hiệu quả; tự giác bảo vệ của công, xây dựng nếp sống văn minh...; trang trí trường lớp xanh - sạch - đẹp - thân thiện; bảo vệ và phát huy truyền thống của lớp, trường, quê hương, đất nước; chăm sóc, dọn vệ sinh nghĩa trang liệt sĩ xã ...

## **6. Nâng cao hơn nữa chất lượng công tác quản lý**

Lưu trữ minh chứng qua việc thiết lập hệ thống hồ sơ sổ sách từ trường, tổ, cá nhân. Phân công từng cá nhân chịu trách nhiệm bảo quản, bổ sung, ghi chép cập nhật theo dõi thường xuyên đúng quy định.

Làm việc có kế hoạch, khoa học, phân công lao động hợp lý, rõ người hợp việc, tạo điều kiện để mỗi thành viên phát huy sức mạnh và sở trường hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

Xây dựng Quy chế dân chủ, Quy chế làm việc, Quy tắc ứng xử, Tiêu chí đánh giá thi đua... Tổ chức lấy ý kiến thống nhất của CB, GV, NV, người lao động trước khi đưa vào thực hiện.

Thực hiện nghiêm túc quy chế dân chủ (dân chủ, công bằng trong kiểm tra đánh giá, trong thi đua và trong mọi hoạt động), nội quy, quy chế của trường, Điều lệ trường Tiểu học, các quy định về quản lý nhân sự, quản lý tài chính, tài sản trong nhà trường.

Thực hiện công khai đúng quy định.

Đánh giá thi đua, xét khen thưởng đúng người đúng việc, khích lệ được tinh thần hăng hái thi đua của mỗi cá nhân.

Quan tâm tới sức khỏe của GV và HS, xây dựng môi trường làm việc và học tập thân thiện, an toàn, lành mạnh. Nhà trường mời Trung tâm y tế huyện Gia Lộc về khám sức khỏe đối với 100% HS; tạo điều kiện về thời gian để GV, NV được đi kiểm tra sức khỏe định kì.

Thực hiện nghiêm túc các khoản thu theo đúng hướng dẫn của các cấp quản lí.

Thành lập ban kiểm tra nội bộ, xây dựng Kế hoạch kiểm tra cụ thể, thực hiện kiểm tra đúng kế hoạch, coi trọng công tác tư vấn, thúc đẩy sau kiểm tra.

Tạo mối quan hệ thân thiện, cởi mở, đoàn kết nội bộ; khích lệ CB, GV, NV, các tổ chức đoàn thể trong nhà trường mạnh dạn phát huy hết khả năng, sáng tạo, dám làm và chịu trách nhiệm trong công việc.

Phân công cá nhân chịu trách nhiệm, theo dõi các mặt hoạt động và các mảng công việc cụ thể trong các hoạt động của đơn vị.

Tích cực tham mưu, tranh thủ sự giúp đỡ của lãnh đạo các cấp, làm tốt hơn nữa công tác XHHGD, phối kết hợp chặt chẽ 3 môi trường giáo dục, các đoàn thể trong và ngoài nhà trường để tăng cường CSVC, hoàn thành tốt nhiệm vụ năm học.

**7. Quan tâm tu bổ CSVC đáp ứng yêu cầu dạy-học, tăng cường công tác tham mưu**

Có kế hoạch thu chi cụ thể, tiết kiệm, mua sắm bổ sung, sửa chữa trang thiết bị dạy học, đáp ứng yêu cầu Chương trình GDPT 2018.

Tiếp tục tham mưu với địa phương sớm thực hiện kế hoạch xây thêm 3 phòng học bộ môn và 2 phòng chức năng để tháo gỡ tình trạng thiếu phòng học, đáp ứng yêu cầu trường đạt chuẩn quốc gia mức độ I giai đoạn 2026-2031.

## **8. Làm tốt công tác XHHGD và truyền thông về giáo dục**

- Thường xuyên tham mưu với các cấp lãnh đạo về công tác giáo dục, báo cáo kịp thời với các cấp về chất lượng giáo dục và kế hoạch phát triển giáo dục.

- Phát huy tốt vai trò của Hội đồng trường, Hội cha mẹ của nhà trường và các tổ chức xã hội địa phương trong công tác giáo dục; xây dựng mối liên hệ chặt chẽ giữa các ban ngành đoàn thể, Hội CMHS để tạo sự đồng thuận cùng xây dựng môi trường giáo dục lành mạnh, phát triển.

- Tham mưu với Hội CMHS xây dựng kế hoạch và hoạt động có hiệu quả theo Điều lệ Ban Đại diện CMHS; động viên, hỗ trợ tích cực các hoạt động giáo dục của nhà trường, tạo động lực thúc đẩy công tác XHHGD đạt kết quả cao.

- Huy động các tổ chức, cá nhân ủng hộ, tài trợ cho các hoạt động giáo dục của nhà trường, tăng cường cơ sở vật chất, thiết bị dạy học thực hiện hiệu quả chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông cấp tiểu học theo quy định của Bộ GDĐT. Xây dựng kế hoạch sử dụng các nguồn tài trợ đảm bảo đúng mục đích (phục vụ học sinh học tập và rèn luyện), công khai, minh bạch theo quy định của pháp luật; thực hiện nghiêm túc theo các văn bản hướng dẫn, đúng nguyên tắc tài chính;

- Phát huy hiệu quả website, fanpage của nhà trường, đài truyền thanh xã và mạng xã hội để tuyên truyền về các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước, Chính phủ và của Bộ GDĐT về đổi mới và phát triển giáo dục, về những kết quả đạt được để nhân dân, phụ huynh, xã hội hiểu và chia sẻ, đồng thuận với các chủ trương đổi mới về giáo dục tiểu học. Phối hợp chặt chẽ với đài truyền thanh xã, huyện, kịp thời, chủ động cung cấp thông tin để định hướng dư luận, tạo niềm tin của xã hội.

- Hiệu trưởng trực tiếp quản lý, chỉ đạo công tác truyền thông, phụ trách website và fanpage của nhà trường. Động viên, khuyến khích cán bộ, giáo viên thường xuyên viết bài, đưa tin về hoạt động của nhà trường, của ngành, về gương người tốt-việc tốt, các điển hình tiên tiến của lớp, của trường để khích lệ các thầy cô giáo, các em học sinh phấn đấu vươn lên, tạo sức lan tỏa sâu rộng trong cộng đồng. Tin bài trước khi đăng được ban giám hiệu kiểm duyệt chặt chẽ.

- Tuyên truyền và hướng dẫn PHHS cách xem tin, bài trên website, fanpage và ứng dụng eNetViet của trường.

- Quán triệt mỗi cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên thận trọng khi sử dụng mạng xã hội và việc kiểm chứng thông tin hiện nay.

- Thường xuyên cập nhật và thực hiện nghiêm túc các văn bản quy phạm pháp luật, các văn bản chỉ đạo của các cấp trên website của trường.

- Xây dựng tiêu chí thi đua có nội dung về truyền thông.

## **V. Tổ chức thực hiện:**

### **1. Phân công nhiệm vụ CB, GV, NV:**

STT	Họ và tên	Năm sinh	Nơi ở hiện tại	TĐ	CM	Chức vụ	Nhiệm vụ được phân công
1	Nguyễn Thị Thúy	1973	Gia Khánh	ĐH	TH	HT	Chỉ đạo chung + dạy 6 tiết/tuần
2	Nguyễn Văn Thương	1977	Gia Xuyên	ĐH	TH	PHT	Phụ trách CM + dạy 14 tiết/tuần
3	Nguyễn Thị Lan	1975	Gia Khánh	ĐH	TH	GV TT tổ 1	Dạy, CN 1A
4	Nguyễn Thị Sinh	1972	Ngọc Sơn	ĐH	TH	GV, TT 2-3	Dạy, CN 3A
5	Dương Thị Vân	1973	Tân Tiến	ĐH	TH	GV TT tổ 4-5	Dạy, CN 5A
6	Đặng Thị Huyền	1990	Gia Xuyên	ĐH	TH	GV TP tổ 2-3	Dạy, CN 2A
7	Nguyễn Thị Thuận	1986	Tân Tiến	ĐH	TH	GV, TP4-5, CTCĐ	Dạy, CN 4A
8	Trần Thị Phương	1969	Tân Tiến	CĐ	TH	GV	Dạy, CN 1B
9	Đoàn Thị Dung	1993	Gia Khánh	ĐH	TH	GV	Dạy, CN 1C
10	Tăng Thị Thùy	1993	Gia Tân	ĐH	TH	GV	Dạy, CN 2B
11	Lê Thị Thi	1972	TP Hải Dương	ĐH	TH	GV	Dạy, CN 3B
12	Đỗ Thị Hải Yến	1995	Gia Khánh	ĐH	TH	GV	Dạy, CN 3C
13	Nguyễn Thu Hiền	1998	Gia Lương	ĐH	TH	GV	Dạy, CN 4B
14	Vũ Thị Thanh Thảo	2000	Gia Tân	CĐ	TH	GV	Dạy, CN 4C
15	Vũ Ngọc Thanh	1997	Tân Tiến	ĐH	TH	GV	Dạy, CN 5B
16	Vũ Thị Liên	1966	Gia Khánh	ĐH	TH	GV	Dạy, CN 5C
17	Đỗ Thị Lan	1987	Gia Lương	ĐH	TDTT	GV	Dạy GDTC 1C và K2-5
18	Lê Thị Kim Oanh	1981	Gia Khánh	ĐH	ÂN	GV- Ban PTĐ, TBTT	Dạy Âm nhạc L1-5; GDTC 1A + 1B
19	Bùi Thị Thân	1985	Yết Kiêu	ĐH	MT	GV, TPT Đội	Dạy MT
20	Vũ Thị Phương	1990	Tân Tiến	ĐH B2	NN	GV, TT tổ 1	Dạy TA 1,2,3; ĐĐ&HĐTN K2
21	Phạm Mỹ Duyên	1994	Thị trấn GL	CĐ B2	NN	GV	Dạy TA 4,5
22	Đặng T.Hồng Tuyết	1989	Ngọc Sơn	ĐH	CNTT	GV	Dạy Tin học lớp 1- 5; CN3, 4; phụ trách CNTT

23	Nguyễn Thị Lý	1990	Hoàng Diệ	CD	KT-VT	TT tổ VP	Kế toán, kiêm VT
24	Nguyễn Thị Lê	1981	TT Gia Lộc	CD	TVTĐ	NV	Thư viện thiết bị, TQ
25	Đoàn Văn Thiện	1974	Gia Lương	SC	YT	NV	Y tế + PMQL

## 2. Kế hoạch thời gian năm học:

\* Biên chế năm học:

Ngày tựu trường: Lớp 1: 21/ 8/ 2023; Lớp 2-5: 28/8/2023.

Khai giảng: ngày 05 tháng 9 năm 2023.

**Học kì I:** Từ 05/9/2023 đến 11/01/2024, gồm 18 tuần thực hiện chương trình và các hoạt động GD.

**Học kì II:** Từ 15/01/2024 đến ngày 25/5/2024, gồm 17 tuần thực hiện chương trình và các hoạt động GD. Thời gian còn lại dành cho nghỉ Tết Nguyên Đán và các hoạt động khác.

Kết thúc năm học: ngày 31/5/2024.

Xét công nhận hoàn thành chương trình tiểu học xong trước ngày 30/6/2024.

Hoàn thành tuyển sinh lớp 1 năm học 2024-2025 trước ngày 24/7/2023.

3. Các ngày nghỉ lễ, tết được thực hiện theo quy định của Luật Lao động và các văn bản hướng dẫn hằng năm. Việc cho học sinh nghỉ học đột xuất, nghỉ do thời tiết khắc nghiệt, thiên tai, dịch bệnh, học bù sẽ thực hiện theo Quyết định của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo.

## KẾ HOẠCH HÀNG THÁNG

### Tháng 8

Nội dung	Kết quả
<b>1. Chuyên môn</b>	
- Họp lãnh đạo, họp HĐSP, phân công lao động, kiện toàn bộ máy lãnh đạo trong nhà trường	- Thực hiện đúng kế hoạch
- Xây dựng kế hoạch BDGV và thực hiện BD giáo viên theo kế hoạch.	- Hoàn thành
- Tham gia tập huấn Chương trình GDPT đối với lớp 4; <b>Hội thảo “Quản lý hồ sơ chuyên môn trên không gian số” tại TH Gia Hòa.</b>	- Tham dự đầy đủ, đúng thành phần
- Tổ chức ôn tập HS phải rèn luyện trong hè (4 em)	- GVCN tự phụ đạo trong các buổi chiều
- Tham gia điều tra trẻ từ 0- 14 tuổi ở địa phương.	- Hoàn thành.
- Xây dựng KHGD nhà trường. Chỉ đạo các tổ/khối xây dựng kế hoạch môn học/HĐGD, kế hoạch sinh hoạt CM (xong trước 25/8/2023).	- Hoàn thành.
- Cung ứng đầy đủ SGK, đồ dùng học tập cho HS.	- Thiếu 30 cuốn Âm nhạc L4
- Tham mưu, bố trí sắp xếp đội ngũ.	- HĐ 04 GV
- Chuẩn bị cho HS lớp 1 tựu trường	- Tốt

- Hoàn thiện thời khóa biểu.	- Chuyển tới GV 25/9
- Chuẩn bị cho Lễ Khai giảng năm học mới và Ngày hội toàn dân đưa trẻ đến trường.	- Chu đáo, cảnh quan sạch đẹp
- Các tổ CM xây dựng kế hoạch chuyên đề, SHCM theo NCBH...	- Hoàn thành.
<b>2. Công tác khác:</b>	
- Kiểm tra, rà soát trang thiết bị dạy học; xây dựng kế hoạch bổ sung, sửa chữa CSVC phục vụ cho năm học mới.	- Thiếu bộ TBDH các lớp 1-4.
- Tham mưu với lãnh đạo địa phương sớm thực hiện kế hoạch bổ sung thêm phòng học, phòng chức năng; - Báo cáo kế hoạch chuẩn bị năm học mới.	- Đề xuất tại cuộc họp GB BTCB. - CT xã đã ký duyệt.
- Cắt tỉa bớt cành cây to, cảnh khô trong khuôn viên trường.	- Hoàn thành 05/8
- Thực hiện làm tốt công tác truyền thông chuẩn bị cho năm học mới.	- Tốt.
- Công khai Kế hoạch tuyển dụng GV năm 2023, thành lập Ban tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển, tổ chức thực hiện.	- Thực hiện đúng quy trình.
- Họp Ban đại diện CMHS, họp PHHS có con ăn bán trú - Xây dựng kế hoạch vận động tài trợ, trình lãnh đạo PGD phê duyệt	- Thực hiện đúng KH. - Hoàn thành.

## Tháng 9

### Chủ điểm: Vui đến trường

Nội dung	Kết quả
<b>1. Tư tưởng chính trị:</b> Thi đua lập thành tích chào mừng Quốc khánh nước Cộng hòa XHCN Việt Nam và chào mừng năm học mới.	Hăng hái, tích cực
<b>2. Chuyên môn</b>	
- Tổ chức ngày toàn dân đưa trẻ đến trường và khai giảng năm học mới (sáng 5/9). - Thực hiện chương trình HK I từ 5/9, dạy-học 2 buổi/ngày, 10 buổi/tuần.	- Tổ chức chu đáo, long trọng. - Thực hiện đúng KH
- Phát động hưởng ứng tháng An toàn giao thông. Chỉ đạo dạy ATGT.	- Thực hiện đúng KH
- Kiểm tra sách vở, đồ dùng học tập của HS; thực hiện chương trình thời khóa biểu, Kế hoạch bài dạy, nề nếp học sinh.	- 100% HS có đủ sách vở và đồ dùng theo quy định
- Hoàn thành phần mềm phổ cập GD, XMC	- PM chưa mở
- Xây dựng dự thảo các kế hoạch năm học;	- Thực hiện đúng KH
- Bồi dưỡng giáo viên theo kế hoạch.	- Thực hiện đúng KH
- Các tổ CM, GV xây dựng KH sinh hoạt câu lạc bộ. <b>- Tổ 2-3 triển khai CD1:</b> Một số biện pháp tạo hứng thú học toán cho học sinh lớp 2-3.	- CLB TDTT, GDNT - Thực hiện đúng KH
- Khuyến khích HS tự nguyện tham gia các sân chơi qua mạng và đăng kí tham gia luyện tập Bóng đá.	- Số HS tham gia hạn chế.

- Phát động HS tham gia tham gia cuộc thi vẽ tranh: Việt Nam-Cu Ba; Vẽ tranh “Chiếc ô tô mơ ước”	- Gửi dự thi 5 bài vẽ tranh Việt Nam-Cu Ba
<b>3. Công tác khác:</b>	
- Họp PHHS toàn trường (lần 1) và họp BDDCMHS (lần 2)	- Thực hiện đúng KH
- Hoàn thiện Kế hoạch các khoản thu trong năm học 2023-2024, trình lãnh đạo PGD phê duyệt; niêm yết công khai.	- Thực hiện đúng quy trình.
- Hoàn thành Đại hội chi đội mẫu và Đại hội các chi đội.	- Thực hiện tốt
- Tổ chức HĐNGLL “ <b>Vui tết trung thu</b> ” tập trung toàn trường.	- Chu đáo, vui vẻ
- Hoàn thiện PM CSDL ngành, PM SMAS, nộp báo cáo đầu năm	- Hoàn thành đúng
- Kết thúc niêm yết công khai Kế hoạch xét tuyển GV và tiếp nhận Phiếu đăng ký xét tuyển (08/9/2023).	- Tiếp nhận 02 Phiếu đăng ký (1VH, 1 TH)
- Tổ chức đăng ký thi đua năm học 2023 – 2024; HNVC cấp tổ.	- 100%CBGV,NV đk
- Tổ chức cho HS ăn bán trú (từ 06/9).	- Đảm bảo an toàn
- Triển khai quyên góp xây dựng quỹ Đội, công trình Măng non	- Thực hiện đúng KH
- Triển khai thu tiền BHTT HS, GV và vận động tài trợ (tự nguyện, từ 14/9/2023); BHYT (lớp 1).	100% HS lớp 1 đã nộp BHYT; hầu hết HS tham gia BHTT
- Thực hiện rà soát đề nghị bổ nhiệm hạng CDNN và xếp lương đối với VC giảng dạy theo TT02/2021 và TT08/2023.	- Thực hiện đúng quy trình (8 GV hạng III; 5 GV hạng II)

## Tháng 10

### Chủ điểm: Chăm ngoan, học giỏi

Nội dung	Kết quả
<b>1. Tư tưởng chính trị:</b> Thi đua lập thành tích chào mừng Ngày Bác Hồ gửi bức thư cuối cùng cho ngành Giáo dục và Ngày Phụ nữ Việt Nam.	
<b>2. Chuyên môn</b>	
- Tổ chức Hội nghị viên chức cấp trường	- Hoàn thành 14/10
- Tổ CM thực hiện SHCM theo chuyên đề; + <b>Tổ 1:</b> CĐ “Dạy học vẫn lớp 1 theo hướng phát triển năng lực, phẩm chất của học sinh”; + <b>Tổ 2-3:</b> Tiếp tục thực hiện dạy áp dụng CĐ1. + <b>Tổ 4-5:</b> Rèn kỹ năng và tạo tâm thế cho học sinh lớp 5 sẵn sàng vào học lớp 6 (liên cấp với THCS Tân Tiến). - <b>Tổ 2-3 SHCM theo NCBH</b> (tuần 8) - Dự SHCM tại TH Gia Tân (tổ chức HĐTN).	- Các tổ CM thực hiện đúng kế hoạch.
- Hoàn thiện các loại Kế hoạch năm học. Trình duyệt.	- PHT và TPTĐ dự
- Hoàn thành các loại Kế hoạch năm học. Trình duyệt.	- Hoàn thành
- Kiểm tra nội bộ theo KH (HĐSP đ/c Phụng và đ/c Vân)	- Hoàn thành.
- Tổ chức Hội thi GVĐG cấp trường, Hội học-Hội giảng (từ tuần 7)	- 100% GV đăng kí.

- Tổ chức HS luyện tập: Bóng đá, Cầu lông, Cờ vua.	- HS tích cực LT.
- Tiếp tục khuyến khích HS tham gia cuộc thi vẽ tranh “Chiếc ô tô mơ ước”; tuyên truyền HS tham gia cuộc thi “Ý tưởng trẻ thơ”	- Tuyên truyền, hướng dẫn chi tiết
<b>3. Công tác khác:</b>	
- Thực hiện tốt công tác truyền thông. Tuyên truyền "Tuần lễ hưởng ứng học tập suốt đời năm 2023".	- Thực hiện đầy đủ, kịp thời.
- Triển khai thu tiền học buổi 2, lao công, trông xe đạp (tháng 9,10, qua tài khoản chuyên thu);	- Từ 14/10
- Chỉ đạo hoạt động Đội TNTPHCM, đại hội Liên đội. Triển khai phong trào kế hoạch nhỏ. - Tổ chức giao lưu giới thiệu sách, vẽ tranh theo sách.	- Liên đội thực hiện đúng KH. - Thực hiện tốt.
- Đón đoàn kiểm tra PCGDTH đúng độ tuổi năm 2023 của huyện.	- Chuyển tháng 11
- <i>Nộp đăng kí thi đua về Phòng NV và khối thi đua (trước 15/10).</i>	- Nộp đủ vào 13/10
<b>* Bổ sung:</b>	
- Xét đề nghị hưởng PCTNNG lần đầu	- 2 GV (Phương, Thùy)
- Dự lớp BD đối tượng 4 do Huyện ủy quản lí.	- HT dự đủ 3 ngày
- Tuyên truyền HS tham gia cuộc thi “Sáng tạo thanh thiếu niên, nhi đồng” tỉnh Hải Dương lần thứ 18.	- Đã triển khai tới GV và HS.
- Tuyên truyền thực hiện ứng xử văn minh nơi công cộng	- Thực hiện đúng CD

## Tháng 11

### Chủ điểm: Tri ân thầy cô

Nội dung	Kết quả
<b>1. Tư tưởng chính trị:</b> Thi đua lập thành tích chào mừng Ngày Nhà giáo Việt Nam 20/11.	
<b>2. Chuyên môn</b>	
- Tổ chức Hội học - Hội giảng. Tổng kết Hội giảng, Hội thi GVĐG (xong trước 06/11).	
- Kiểm tra nội bộ theo kế hoạch (HĐSP đ/c Ng.Lan, đ/c Yên).	
- Thực hiện bồi dưỡng giáo viên theo kế hoạch.	
- Các tổ CM tiếp tục thực hiện SHCM theo chuyên đề (dạy áp dụng); SHCM theo NCBH (tuần 11: tổ 1 và tổ 2-3; tuần 12: tổ 4-5). <b>Tổ 2-3 triển khai chuyên đề 2:</b> Nâng cao hiệu quả tiết HĐTN dưới cờ.	
- <b>Tham gia thi GV dạy giỏi cấp huyện (lớp 3, lớp 5).</b>	
- Tham dự <b>Hội thảo “Tổ chức bán trú trong trường tiểu học” tại Trường TH Trùng Khánh.</b>	



- Tổ chức kiểm tra định kì giữa kì 1 đối với môn Toán, Tiếng Việt lớp 4,5.	
- Tổ chức chào mừng ngày Nhà giáo Việt Nam 20/11	
- Tổ chức sinh hoạt câu lạc bộ (nếu có).	
<b>3. Công tác khác:</b>	
- Hoạt động Đội TNTPHCM: Thi báo bảng, Hội diễn văn nghệ chào mừng ngày 20/11; kết nạp Đội cho HS lớp 4.	
- Thực hiện tốt công tác truyền thông.	
- Tăng cường công tác bán trú	
<b><u>*Bổ sung:</u></b>	

## Tháng 12

### Chủ điểm: Uống nước nhớ nguồn

Nội dung	Kết quả
<b>1. Tư tưởng chính trị:</b> Thi đua lập thành tích chào mừng ngày Thành lập QĐND Việt Nam và ngày Hội quốc phòng toàn dân	
<b>2. Chuyên môn:</b>	
- Thực hiện bồi dưỡng giáo viên theo kế hoạch.	
- <b>Tổ 1</b> thực hiện SHCM theo NCBH (tuần 13); <b>triển khai CD2: Dạy học các môn theo bài học STEM.</b>	
- <b>Tổ 2-3</b> triển khai <b>CD3:</b> Luyện kỹ năng nói cho học sinh nhằm nâng cao hiệu quả học Tiếng Việt ở lớp 3;	
- <b>Tổ 4-5</b> triển khai <b>CD2:</b> Tăng cường các hoạt động dạy học trải nghiệm gắn với thực tế cuộc sống trong dạy học môn Khoa học lớp 4, 5; SHCM theo NCBH (tuần 15-Khoa học)	
- GV lớp 4 tổ chức tiết học GD STEM.	
- <b>Tham dự chuyên đề về đổi mới phương pháp dạy học và đánh giá môn Tiếng Việt tại Trường TH Thống Nhất.</b>	
- Kiểm tra nội bộ theo KH (HĐSP đ/c Sinh, Phương, Thuận)	
- Tổ chức cho HS tham gia <b>Giải Cầu lông học sinh tiểu học năm học 2023 – 2024 cấp huyện.</b>	

- Tổ chức Hội khoẻ Phù Đổng cấp trường.	
- Tổ chức HS thi qua mạng (tinh thần tự nguyện)	
- Ra đề kiểm tra định kì cuối học kì I.	
- Duy trì sinh hoạt câu lạc bộ theo sở thích của HS.	
<b>3. Công tác khác:</b>	
- Hoạt động Đội TNTPHCM. Gặp gỡ nhân chứng lịch sử nói chuyện truyền thống.	
- Thực hiện tốt công tác truyền thông.	
- Chấm thi trang trí lớp học	
<b><u>*Bổ sung:</u></b>	

## Tháng 1

### Chủ điểm: Chào Xuân mới – Mừng Đảng quang vinh

Nội dung	Kết quả
<b>1. Tư tưởng chính trị:</b> Thi đua lập thành tích mừng Đảng, mừng Xuân 2024	
<b>2. Chuyên môn:</b>	
- Tổ chức ra đề, kiểm tra định kì cuối kì 1. Hoàn thành chương trình học kì I (12/1).	
- Sơ kết học kì I, phát động thi đua học kì II.	
- Bắt đầu thực hiện chương trình HKII từ ngày 15/01/2024 đến hết ngày 24/5/2024.	
- GV hoàn thiện hồ sơ học kì I, PMCS DL HKI.	
- Thực hiện bồi dưỡng giáo viên theo kế hoạch.	
- Các tổ CM tiếp tục áp dụng chuyên đề vào giảng dạy.	
- SHCM NCBH ( <b>Tổ 1:</b> tuần 18-MT, tuần 20-TA; <b>Tổ 4-5:</b> tuần 19-Toán)	
- <b>Tham dự Hội thảo về Phương pháp dạy học môn Mĩ thuật tại Trường TH Đồng Quang</b>	

- Kiểm tra theo kế hoạch KTNB (HĐSP: Thù, Thi, Duyên).	
- Báo cáo số liệu học kì I chính xác.	
- Tổ chức sinh hoạt câu lạc bộ.	
- <b>Tổ chức hoạt động TN: Chào Xuân mới-Mừng Đảng quang vinh (11/01)</b>	
<b>3. Công tác khác:</b>	
- Hoạt động Đội TNTPHCM. Sơ kết phong trào Kế hoạch nhỏ.	
- Thực hiện tốt công tác truyền thông.	
- Tổ chức họp CMHS thông báo kết quả HKI và phương hướng học kỳ II.	
- Tổng kết công tác PCGDTH năm 2023, tham mưu UBND xã kiện toàn BCD phổ cập xã Tân Tiến năm 2024.	
<b><u>*Bổ sung:</u></b>	

## Tháng 2

### Chủ điểm: Tự hào Đoàn ta

Nội dung	Kết quả
<b>1. Tư tưởng chính trị:</b> Thi đua lập thành tích mừng Đảng, mừng Xuân 2024	
<b>2. Chuyên môn:</b>	
- <b>Tổ 2-3</b> SHCM NCBH (tuần 23- Tiếng Việt);	
- <b>GV lớp 5</b> tổ chức tiết học GD STEM.	
- KT nội bộ theo kế hoạch (HĐSP đ/c Huyện, đ/c Hiên);	
- Thực hiện bồi dưỡng giáo viên theo kế hoạch;	
- Chăm SK cấp trường;	
- <b>Tham gia sinh hoạt chuyên môn “Dạy học giáo dục địa phương” tại Trường TH Đoàn Thượng;</b>	
<b>3. Công tác khác:</b>	
- Tổ chức cho GV, HS ký cam kết thực hiện Nghị định 36/2009/CP của CP về quản lý, sử dụng pháo.	
- Thực hiện nghỉ Tết NĐ theo quy định. Phân công trực trường.	

- Hoạt động Đội TNTPHCM theo chủ đề.	
- Thực hiện tốt công tác truyền thông.	
<b>*Bổ sung:</b>	

### Tháng 3

#### Chủ điểm: Thiếu nhi vui khỏe

Nội dung	Kết quả
<b>1. Tư tưởng chính trị:</b> Thi đua lập thành tích chào mừng Ngày Quốc tế Phụ nữ 8/3 và sinh nhật Đoàn TNCS HCM 26/3.	
<b>2. Chuyên môn:</b>	
- Tổ chức Hội học – Hội giảng chào mừng ngày Quốc tế phụ nữ 8/3 và ngày thành lập Đoàn TNCSHCM 26/3;	
- SHCM theo NCNBH (tuần 27): <b>Tổ 1:</b> môn Âm nhạc; <b>Tổ 2-3:</b> môn Công nghệ; <b>Tổ 4-5:</b> môn Lịch sử	
- Thực hiện bồi dưỡng giáo viên theo kế hoạch;	
- Các tổ CM tiếp tục dạy áp dụng theo chuyên đề;	
- Tổ chức kiểm tra định kì giữa kì 2 đối với môn Toán, Tiếng Việt lớp 4,5; <b>Khảo sát chất lượng khối lớp 1-3.</b>	
- Kiểm tra thực hiện đổi mới đánh giá học sinh;	
- Kiểm tra nội bộ theo kế hoạch (HĐSP đ/c Dung, đ/c Thảo);	
- <b>Tham gia giải Bóng đá HSTH cấp cụm, huyện;</b>	
- <b>Nộp SK đề nghị công nhận cấp cơ sở về PGD</b>	
- Dự kiến phân công GV dạy lớp 5 năm học 2024-2025;	
- Lựa chọn Sách giáo khoa lớp 5.	
- <b>Tham quan Mô hình Thư viện số tại Trường TH Đức Xương.</b>	
<b>3. Công tác khác:</b>	
- Hoạt động Đội TNTPHCM: Tổ chức “Ngày hội thiếu nhi vui khỏe”, kết nạp đội viên đối với HS lớp 3.	
- Thực hiện tốt công tác truyền thông.	

- Tổ chức các hoạt động kỷ niệm ngày Quốc tế phụ nữ 08/3	
- Triển khai kế hoạch dạy bơi tại nhà trường	
<b><u>*Bổ sung:</u></b>	

## Tháng 4

### Chủ điểm: Ngày hội non sông

Nội dung	Kết quả
<b>1. Tư tưởng chính trị:</b> Thi đua lập thành tích chào mừng Ngày miền Nam hoàn toàn giải phóng 30/4 và Quốc tế Lao động 1/5	
<b>2. Chuyên môn:</b>	
- <b>Khảo sát chất lượng khối lớp.</b>	
- Duy trì hoạt động các Câu lạc bộ theo sở trường, sở thích ở các lớp.	
- Thực hiện bồi dưỡng giáo viên theo kế hoạch;	
- Dự chuyên đề <b>Dạy học các môn theo bài học STEM tại Trường TH Quang Minh;</b>	
- Kiểm tra theo KH KTNB (HĐSP đ/c Thanh).	
- <b>Tổ chức đánh giá, xếp loại thể lực học sinh theo Quyết định số 53/2008/QĐ-BGDĐT.</b>	
- Tổ chức HĐGDNGLL hưởng ứng Tuần lễ văn hóa đọc	
<b>3. Công tác khác</b>	
- Hoạt động Đội TNTPHCM: Giao lưu tìm hiểu chiến thắng lịch sử 30/4/1975. Kiểm tra công tác Đội và phong trào thiếu nhi.	
- Thực hiện tốt công tác truyền thông.	
<b><u>*Bổ sung:</u></b>	

**Tháng 5****Chủ điểm: Tự hào truyền thống đội viên**

Nội dung	Kết quả
<b>1. Tư tưởng chính trị:</b> Thi đua lập thành tích mừng ngày sinh nhật Đội 15/5 và Sinh nhật Bác Hồ kính yêu 19/5.	
<b>2. Chuyên môn:</b>	
- Chỉ đạo chuyên môn hoàn thành chương trình năm học.	
- Tổ chức kiểm tra định kỳ cuối năm, kết hợp bàn giao, nghiệm thu chất lượng các lớp 1-4 (16, 17/5). Nghiệm thu lớp 5 (21/5/2024).	
- Xét lên lớp trước 25/5/2024, xét HTCTTH trước 25/5/2024.	
- Kết thúc năm học: 31/5. Báo cáo số liệu và báo cáo tổng kết năm học trước ngày 31/5/2024	
- Kiểm tra hồ sơ GV, NV.	
- Tổ chức học tập các văn bản về đánh giá xếp loại VC, chuẩn nghề nghiệp GVTH; đánh giá chuẩn HT, chuẩn PHT.	
- Tổng kết, đánh giá công tác bồi dưỡng CB, giáo viên; Chỉ đạo GV xây dựng kế hoạch Bồi dưỡng và tự bồi dưỡng hè 2024 và trong năm học 2024-2025.	
- Triển khai kế hoạch giáo dục bơi cho HS trong hè.	
- Tổ chức xét duyệt thi đua cho các tập thể và cá nhân.	
<b>3. Công tác khác:</b>	
- Hoạt động Đội TNTPHCM: Tìm hiểu Chiến thắng LS Điện Biên Phủ; giao lưu mừng sinh nhật Đội, Sinh nhật Bác Hồ kính yêu; kết nạp Đội viên.	
- Tổ chức họp CMHS thông báo kết quả năm học 2023-2024 và kế hoạch ôn tập, rèn luyện trong hè.	
- Tổng kết năm học - Tổng kết các phong trào thi đua – Bàn giao HS về địa phương sinh hoạt hè; Tổ chức dạy HS bơi tại trường	
- Kiểm kê cơ sở vật chất, bàn giao cho Bảo vệ.	
<b>* <u>Bổ sung:</u></b>	

**Tháng 6, 7****Chủ đề: Vui hè bổ ích, an toàn**

Nội dung	Kết quả
- Xây dựng kế hoạch BDGV hè 2024 và năm học 2024-2025.	
- Tổ chức dạy HS học bơi tại trường.	
- CBQL và GV dạy lớp 5 bồi dưỡng SGK mới.	
- Nghiệm thu bàn giao chất lượng HSHTCT TH (lần 2) lên THCS (nếu có).	
- Chỉ đạo tổ chức phụ đạo cho HS rèn luyện lại trong hè.	
- Xây dựng kế hoạch và tổ chức tuyển sinh lớp 1 năm học 2024 – 2025, xong trước 24/7/2024.	
- Dự HN duyệt các danh hiệu thi đua của tập thể và cá nhân năm học 2024-2025 với khối thi đua.	
- Kiểm tra, rà soát và có kế hoạch bảo quản, tu bổ, mua sắm cơ sở vật chất trang thiết bị phục vụ cho năm học mới.	
- Chuẩn bị các nội dung cho công tác bồi dưỡng CBQL và GV hè 2024.	
- Kiểm tra việc dạy thêm, học thêm trong hè.	
- Công đoàn và nhà trường tổ chức cho CBGVNV tham quan học tập kinh nghiệm trong hè.	
* <b><u>Bổ sung:</u></b>	

Trên đây là Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2023 – 2024 của trường Tiểu học Tân Tiến, đề nghị Tổ trưởng các tổ chuyên môn, tổ văn phòng có trách nhiệm quán triệt văn bản này tới toàn thể thành viên của tổ; chủ động xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học của tổ, kế hoạch dạy học của từng khối lớp một cách chi tiết, cụ thể, đảm bảo tính khả thi và triển khai thực hiện có hiệu quả. Trong quá trình thực hiện có khó khăn, vướng mắc cần báo cáo về BGH nhà trường để kịp thời tháo gỡ, điều chỉnh, bổ sung kế hoạch./.

Kế hoạch này được thông qua toàn thể cán bộ giáo viên, nhân viên trong nhà trường vào Hội nghị Cán bộ viên chức năm học 2023 - 2024.

**PHÊ DUYỆT  
CỦA PHÒNG GD&ĐT**

**HIỆU TRƯỞNG**



**Nguyễn Thị Thúy**

